

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

**BẢN CÁO BẠCH**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM**  
**TIPHARCO**

(Giấy đăng ký kinh doanh số: 1200100557 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư tỉnh Tiền Giang cấp lần đầu ngày 28/02/2006, đăng ký thay đổi lần 13 ngày 09/12/2016)



TIPHARCO

**CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG**

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 89/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 27 tháng 12 năm 2014.)

**BẢN CÁO BẠCH NÀY VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI**

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO**

Địa chỉ: Số 15 Đốc Bình Kiều, Phường 2, Thành phố Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang

Điện thoại: (0273) 3871 817 – (0273) 3872 973 Fax: (0273) 3883 740

Website: [www.tipharco.com.vn](http://www.tipharco.com.vn)

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT**

Địa chỉ: Số 52 Lạc Long Quân, Quận Tây Hồ, Tp. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3773 7070 Fax: (024) 3773 9058

**CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà 136 – 138 Lê Thị Hồng Gấm, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 6290 8686 Fax: (028) 6291 0607

Website: [www.fpts.com.vn](http://www.fpts.com.vn)

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Họ tên: Lê Thị Mỹ Tiên

Chức vụ: Kế toán trưởng

Điện thoại: 02733.871.817

Số fax: 02733.883.740

# CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO

(Giấy đăng ký kinh doanh số: 1200100557 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư tỉnh Tiền Giang cấp lần đầu ngày 28/02/2006, đăng ký thay đổi lần 13 ngày 09/12/2016)

## CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

**Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco

**Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phiếu

**Giá bán:**

- Phát hành cổ phiếu theo chương trình ESOP 2017: 14.000 đồng/cổ phiếu
- Chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2017: 19.000 đồng/cổ phiếu
- Chào bán cổ phiếu ra công chúng theo phương thức đấu giá : 20.000 đồng/cổ phiếu

**Tổng số lượng chào bán: 2.000.000 cổ phiếu**

Trong đó:

- Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động: 169.909 cổ phiếu
- Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: 1.474.431 cổ phiếu
- Chào bán cổ phiếu ra công chúng: 355.660 cổ phiếu

**Tổng giá trị chào bán: 20.000.000.000 đồng (theo mệnh giá)**

### TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:



**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM – CN CẦN THƠ**

**Địa chỉ:** A1-28, đường số 6, Khu dân cư Công An Khu vực Thạnh Lợi, Phường Phú Thứ, Quận Cái Răng, TP. Cần Thơ

**Điện thoại:** (0292) 3827 888 **Fax:** (0292) 3823 209

**Website:** <http://pkf.afcvietnam.vn>

### TỔ CHỨC TƯ VẤN:



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT – CN TP. HỒ CHÍ MINH**

**Địa chỉ:** Tầng 3, Tòa nhà 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

**Điện thoại:** (028) 6290 8686 **Fax:** (028) 6291 0607

**Website:** [www.fpts.com.vn](http://www.fpts.com.vn)

## MỤC LỤC

<b>I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....</b>	<b>4</b>
1. Rủi ro về kinh tế.....	4
2. Rủi ro về luật pháp.....	5
3. Rủi ro đặc thù.....	5
4. Rủi ro của đợt chào bán, của dự án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán.....	6
5. Rủi ro pha loãng.....	6
6. Rủi ro quản trị công ty.....	7
7. Rủi ro khác.....	7
<b>II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH.....</b>	<b>8</b>
1. Tổ chức phát hành.....	8
2. Tổ chức tư vấn.....	8
<b>III. CÁC KHÁI NIỆM.....</b>	<b>9</b>
<b>IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH.....</b>	<b>10</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	10
2. Cơ cấu tổ chức công ty.....	13
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty.....	13
4. Danh sách cổ đông:.....	16
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức phát hành, những công ty mà tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành. ....	17
6. Quá trình tăng vốn của Công ty.....	17
7. Hoạt động kinh doanh.....	19
8. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2 năm gần nhất.....	25
9. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	27
10. Chính sách đối với người lao động.....	28
11. Chính sách cổ tức.....	30
12. Tình hình tài chính.....	31
13. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	33
14. Tình hình công nợ hiện nay.....	35
15. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng.....	36
16. Tài sản.....	49



17. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	50
18. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức.....	51
19. Thời hạn dự kiến đưa cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường có tổ chức .....	51
20. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành .....	51
21. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu chào bán .....	51
<b>V. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN .....</b>	<b>52</b>
1. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.....	52
2. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu .....	52
3. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán: 2.000.000 cổ phần.....	52
4. Phương pháp tính giá .....	55
5. Phương thức phân phối .....	57
6. Thời gian phân phối cổ phiếu .....	57
7. Đăng ký mua cổ phiếu .....	58
8. Phương thức thực hiện quyền .....	59
9. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài.....	60
10. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng.....	61
11. Các loại thuế có liên quan.....	61
12. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu.....	61
<b>VI. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN.....</b>	<b>62</b>
1. Mục đích chào bán.....	62
2. Phương án khả thi .....	62
<b>VII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN .....</b>	<b>63</b>
1. Kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán.....	63
2. Phương án xử lý trong trường hợp không huy động đủ nguồn vốn.....	63
<b>VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN .....</b>	<b>65</b>
1. Tổ chức phát hành.....	65
2. Tổ chức kiểm toán .....	65
3. Tổ chức tư vấn .....	65
<b>IX. PHỤ LỤC .....</b>	<b>66</b>
<b>X. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH, TỔ CHỨC TƯ VẤN .....</b>	<b>67</b>

## NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

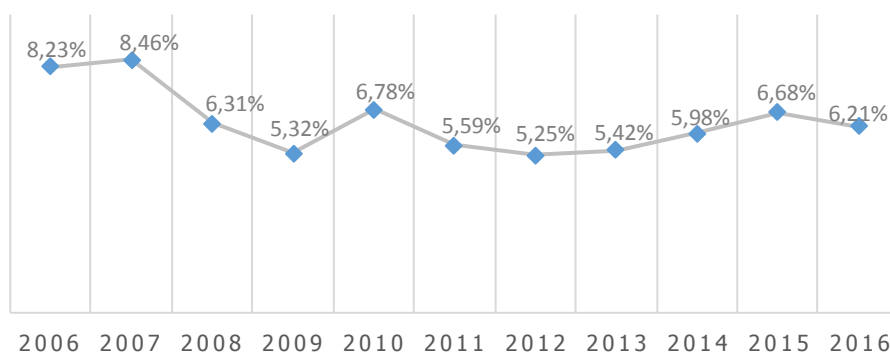
### I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

#### 1. Rủi ro về kinh tế

Sự biến động của những yếu tố cơ bản như tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái,... là nguyên nhân chính hình thành nên rủi ro kinh tế nói chung. Bản thân là một chủ thể tham gia vào nền kinh tế Việt Nam, Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco không thể tránh khỏi những ảnh hưởng nhất định đến từ sự biến đổi các yếu tố cơ bản đã được đề cập. Đây là rủi ro mang tính hệ thống cần được chú ý và có sự chuẩn bị thích ứng nhằm hạn chế những tác động xấu đến tình hình hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco nói riêng.

Kinh tế Việt Nam trong năm qua mặc dù chưa thật sự bứt phá về tăng trưởng nhưng nhìn chung vẫn có nhiều điểm sáng. Trong khi bối cảnh kinh tế thế giới có nhiều biến động khá phức tạp thì kinh tế nước ta vẫn tăng trưởng 6,21%, thấp hơn năm 2015 song vẫn cao hơn mức tăng trưởng bình quân giai đoạn năm 2011 - 2015.

**TĂNG TRƯỞNG GDP QU A CÁC NĂM**



*Nguồn: Dữ liệu được tổng hợp từ website Tổng cục Thống kê gso.gov.vn*

Tính đến hết quý III năm 2017, tăng trưởng GDP 09 tháng đầu năm 2017 ước tính tăng 6,41% so với cùng kỳ năm trước, trong khu vực công nghiệp và xây dựng, ngành công nghiệp tăng 6,95%, thấp hơn mức tăng 9,86% và 7,40% của cùng kỳ năm 2015 và năm 2016, chủ yếu do ngành khai khoáng 9 tháng năm nay giảm tới 8,08%, làm giảm 0,57 điểm phần trăm mức tăng trưởng chung. Điểm sáng của khu vực này là ngành công nghiệp chế biến, chế tạo với mức tăng 12,77% (cao hơn cùng kỳ năm 2016), đóng góp 2,15 điểm phần trăm vào mức tăng chung. Ngành xây dựng duy trì tăng trưởng khá với tốc độ 8,30%, đóng góp 0,47 điểm phần trăm vào mức tăng chung. Cán cân thương mại tính chung 9 tháng năm 2017 nhập siêu 442 triệu USD, trong đó khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 18,08 tỷ USD; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài xuất siêu 17,64 tỷ USD. Hoạt động bán lẻ và kinh doanh dịch vụ tiếp tục xu hướng tăng khá so với cùng kỳ năm trước. Trong những tháng gần đây, các trung tâm thương mại, siêu thị và cơ sở bán lẻ triển khai nhiều chương trình khuyến mãi, sức mua trên

thị trường tăng hơn so với tháng trước, tính chung 9 tháng, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 2.917,6 nghìn tỷ đồng, tăng 10,5% so với cùng kỳ năm trước. Theo dự báo của Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia thì kinh tế Việt Nam vẫn sẽ có sự diễn biến tích cực hơn trong khoảng thời gian còn lại của năm 2017, song những diễn biến của tình hình kinh tế thế giới sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng đạt được mục tiêu tăng trưởng GDP 6,7% đã được đề ra.

Những năm gần đây, Việt Nam đã có sự tích cực tham gia vào hàng loạt các hiệp định thương mại thế giới, điều này chắc chắn sẽ tạo ra nhiều cơ hội và không ít thách thức cho các ngành kinh tế nói chung và ngành dược nói riêng. Đòi hỏi các doanh nghiệp phải có sự đầu tư, học hỏi thêm về nguồn nhân lực lẫn công nghệ nhằm tạo ra những sản phẩm thiết thực đáp ứng tốt nhu cầu của người tiêu dùng vừa tôn trọng được các cam kết đối với cộng đồng các thành viên trong hiệp định mà mình đã tham gia.

## 2. Rủi ro về luật pháp

Là doanh nghiệp hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, Công ty chịu sự chi phối của các Luật như Luật Doanh Nghiệp, Luật Thuế, Bộ luật Lao động... Trong những năm gần đây, rất nhiều văn bản pháp luật đã thay đổi nhằm đáp ứng sự hội nhập sâu rộng đang diễn ra và để phù hợp với sự phát triển tất yếu theo thời gian. Nổi bật có thể thấy những diễn hình như Luật doanh nghiệp 2014 và Luật Đầu tư 2014 chính thức có hiệu lực từ tháng 07/2015, Luật sửa đổi các Luật về Thuế 2014, Nghị định 60/2015/NĐ-CP chính thức có hiệu lực từ ngày 01/09/2015. Việc ban hành hoặc thay đổi chính sách, các quy định mới liên quan đến hoạt động của ngành có thể ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty. Mọi thay đổi trong các Luật, Quy định nêu trên và những thay đổi trong chính sách quản lý vĩ mô đều ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, vì thế Tipharco luôn có sự chủ động nghiên cứu nắm bắt các quy định mới, từ đó áp dụng thực tế vào các quy trình nghiệp vụ để có được sự tuân thủ pháp luật với mức độ cao nhất.

## 3. Rủi ro đặc thù

Dược phẩm là một loại hàng hóa đặc biệt liên quan đến sức khỏe và sự an toàn của con người. Chi phí đầu tư, thời gian, công sức nghiên cứu, phát triển sản phẩm cũng như việc xâm nhập thị trường của ngành dược là khá cao so với các ngành công nghiệp khác, trong khi đó tỷ lệ thành công của các thử nghiệm sản phẩm mới lại rất thấp.

Bên cạnh đó, thuốc phục vụ cho dịch bệnh, thuốc chuyên khoa luôn phải dự trữ nhưng luôn tìm ẩn rủi ro không thể tiêu thụ được, hàng hóa dược phẩm có thời hạn sử dụng nhất định. Việc không tiêu thụ sản phẩm đến khi hết thời hạn mang lại lợi nhuận thấp, đồng thời tốn kém thêm chi phí tiêu hủy cho doanh nghiệp. Tuy nhiên doanh nghiệp có khả năng xây dựng kế hoạch tiêu thụ và luân chuyển sản phẩm một cách hợp lý sẽ tránh được những rủi ro này.

Bên cạnh đó, là một doanh nghiệp sản xuất, sự biến động giá cả nguyên vật liệu đầu vào có ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất của công ty. Thời gian gần đây giá nguyên vật liệu và tá dược đang có sự biến động tạo ra cho Công ty những vấn đề cấp thiết cần xem xét và có

biện pháp ứng phó thích hợp. Hiện nay, Công ty có những chiến lược cụ thể như ký hợp đồng trước với các nhà cung ứng.

Mặt khác, do nguồn nguyên liệu phục vụ cho quá trình sản xuất tại Công ty chủ yếu được nhập khẩu chính vì thế những biến động của tỷ giá cũng sẽ ảnh hưởng đến chi phí đầu vào của nguồn nguyên liệu. Trước tình hình này, việc dự trữ nguyên liệu nhằm ổn định sản xuất và giá thành là rất cần thiết, đòi hỏi Công ty phải tính toán hợp lý nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn trong khâu dự trữ.

#### 4. Rủi ro của đợt chào bán, của dự án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán

Trong lần chào báo này, Công ty thực hiện chào bán riêng lẻ 43,39% cổ phiếu cho các nhà đầu tư chiến lược, 10,47% thông qua đấu giá cạnh tranh và 5% theo chương trình ESOP. Rủi ro từ đợt chào bán này được xem là khá thấp vì đối tượng được chào bán chủ yếu là cổ đông đã nắm giữ cổ phiếu của Công ty, hiểu rất rõ định hướng phát triển, tình hình kinh doanh cũng như Ban lãnh đạo, có mục đích gắn bó lâu dài nhằm đồng hành cùng sự phát triển trong tương lai của Tipharco. Đây là yếu tố tích cực được hi vọng sẽ góp phần vào sự thành công của đợt chào bán.

Đợt chào bán này không được bảo lãnh phát hành nên số lượng cổ phiếu chào bán ra bên ngoài gánh chịu rủi ro không được mua hết. Trong trường hợp này, Hội đồng quản trị công ty sẽ chào bán số cổ phiếu còn lại cho các đối tượng khác, với giá bán không thấp hơn giá đấu thành công thấp nhất hoặc giá khởi điểm (trong trường hợp không có nhà đầu tư tham gia đấu giá) và không tiếp tục tổ chức đấu.

#### 5. Rủi ro pha loãng

*Việc thay đổi vốn chủ sở hữu sẽ làm ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng lợi nhuận, từ đó ảnh hưởng đến chỉ số EPS hiện tại của Công ty, dự kiến thay đổi như sau :*

- Số lượng cổ phiếu của Công ty thời điểm 31/12/2016 là **3.398.250** cổ phiếu;
- Số lượng dự kiến phát hành thêm là **2.000.000** cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu của Công ty sau phát hành là **5.398.250** cổ phiếu.

*Do số lượng cổ phiếu của Công ty tăng, nên ngay sau khi phát hành, thu nhập trên một cổ phiếu (EPS) của Công ty sẽ bị pha loãng. Giả sử đến ngày 30/11/2017, đợt phát hành sẽ kết thúc, Công ty sẽ thu được toàn bộ số tiền từ đợt phát hành trên.*

STT	Nội dung	2017 (dự kiến)
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2017 (đồng) (*)	8.800.000.000
2	Số lượng cổ phiếu đầu năm 2017 (cổ phiếu) – Cổ phiếu quỹ	3.398.250
3	Số lượng cổ phiếu phát hành thêm $\{=(3.1)+(3.2)+(3.3)\}$	2.000.000

STT	Nội dung	2017 (dự kiến)
3.1	- Số cổ phiếu phát hành thêm theo chương trình lựa chọn người lao động ESOP (5%)	169.909
3.2	- Số lượng cổ phiếu phát hành riêng lẻ (43%)	1.474.431
3.3	- Số lượng cổ phiếu chào bán ra công chúng thông qua hình thức đấu giá công khai cho các nhà đầu tư bên ngoài (10%)	355.660
4	Số lượng cổ phiếu sau khi phát hành (cổ phiếu) $\{=(2)+(3)\}$	5.398.250
5	Số lượng cổ phiếu bình quân gia quyền sau khi phát hành tại thời điểm tháng 12/2017 (cổ phiếu) $(=\{(2) \times 11 + (4) \times 1\} / 12)$	3.564.917
6	Thu nhập/cổ phiếu trước khi phát hành (đồng/cổ phiếu) $(=(1)/(2))$	2.590
7	Thu nhập/cổ phiếu điều chỉnh (đồng/cổ phiếu) $(=(1)/(5))$	2.469

(\*) Theo Phương hướng kế hoạch 2017.

## 6. Rủi ro quản trị công ty

Ban lãnh đạo là những người có chuyên môn, năng lực trong lĩnh vực hoạt động của công ty. Hoạt động nhiều năm trong ngành dược cùng với thời gian gắn bó lâu dài với công ty, Ban lãnh đạo sẽ sử dụng hiệu quả nguồn thu từ đợt chào bán nhằm mang lại lợi ích tối ưu cho cổ đông. Hoạt động quản trị nguồn nhân lực và đánh giá rủi ro luôn được Tipharco chú trọng nhằm mang lại sự phát triển bền vững cho bản thân doanh nghiệp.

## 7. Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro trên, hoạt động kinh doanh của Công ty còn chịu rủi ro khác như thiên tai, địch họa... đây là những rủi ro bất khả kháng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại về vật chất và con người cũng như tình hình hoạt động chung của Công ty.



## II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

### 1. Tổ chức phát hành

#### Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco

Ông: PHẠM QUANG BÌNH	Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Bà: DƯƠNG THỊ THÚY LIỄU	Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát.
Bà: LÊ THỊ MỸ TIÊN	Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

### 2. Tổ chức tư vấn

#### Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Bà: LÊ QUANG NGỌC THANH Chức vụ: Giám đốc Phòng Tư vấn TCDN

*Giấy ủy quyền số: 126-2016/QĐ/FPTS-FHR ký ngày 09 tháng 12 năm 2016.*

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán do CTCP Chứng Khoán FPT - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với CTCP Dược phẩm Tipharco. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do CTCP Dược phẩm Tipharco cung cấp.

### III. CÁC KHÁI NIỆM

Các từ hoặc nhóm từ được viết tắt trong Bản cáo bạch này có nội dung như sau:

- DHĐCĐ Đại hội đồng cổ đông.
- HĐQT Hội đồng quản trị.
- BKS Ban kiểm soát.
- TGĐ Tổng Giám đốc.
- BTGD Ban Tổng Giám đốc.
- CBNV Cán bộ nhân viên.
- UBND Ủy ban Nhân dân.
- TSCĐ Tài sản cố định.
- TSLĐ Tài sản lưu động.
- UBCKNN Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.
- TP. HCM Thành Phố Hồ Chí Minh.
- CP Cổ phần.
- LNST Lợi nhuận sau thuế.
- DTT Doanh thu thuần.
- TTNDN Thuế thu nhập doanh nghiệp.
- TTNCN Thuế thu nhập cá nhân.

## IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

#### 1.1. Thông tin chung

**Tên giao dịch** : CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO  
**Tên tiếng Anh** : TIPHARCO PHARMACEUTICAL JOINT STOCK COMPANY  
**Tên viết tắt** : TIPHARCO  
**Mã chứng khoán** : DTG  
**Địa chỉ** : Số 15 đường Đốc Binh Kiều, Phường 2, Tp. Mỹ Tho, Tiền Giang  
**Số điện thoại** : (0273) 3871 817 / (0273) 3872 973  
**Số Fax** : (0273) 3883 740  
**Website** : [www.tipharco.com.vn](http://www.tipharco.com.vn)  
**Email** : [tipharco@vnm.vn](mailto:tipharco@vnm.vn)  
**Vốn điều lệ đăng ký** : 33.982.500.000 đồng  
**Vốn điều lệ thực góp** : 33.982.500.000 đồng  
**Ngày trở thành Công ty đại chúng**: 13/08/2007  
**Người đại diện theo pháp luật**: Ông PHẠM QUANG BÌNH - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

**Giấy CNĐKDN số**: 1200100557 (Số cũ 5303000050) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tiền Giang cấp lần đầu ngày 28/02/2006, đăng ký thay đổi lần 13 ngày 09/12/2016.

#### 1.2. Lịch sử hình thành và phát triển

Thời gian	Sự kiện
Năm 1976	Công ty được thành lập có tên là Công ty Dược phẩm Tiền Giang có chức năng sản xuất, kinh doanh và phân phối thuốc đến các Công ty cấp III Huyện thị trực thuộc.
Năm 1977	Tách sản xuất và kinh doanh thành lập hai đơn vị là Xí nghiệp Dược phẩm Tiền Giang có chức năng sản xuất và nuôi trồng dược liệu, và Công ty Dược phẩm cấp II có chức năng phân phối thuốc.
Năm 1983	Sáp nhập Xí nghiệp Dược phẩm thành Xí nghiệp Liên Hợp Dược Tiền Giang.
Năm 1992	Thành lập doanh nghiệp Nhà nước đổi tên là Công ty Dược và Vật tư y tế Tiền Giang.
Năm 2006	Chuyển sang Công ty cổ phần đổi tên là Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco theo giấy chứng nhận ĐKDN số 5303000050 do sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tiền Giang cấp ngày 28/02/2006 với vốn điều lệ đăng ký ban

Thời gian	Sự kiện
	đầu là 15 tỷ đồng.
Năm 2013	Doanh số trúng thầu tăng trưởng mạnh phủ khắp các tỉnh Miền Tây và Thành phố Hồ Chí Minh.
Năm 2014	Trúng thầu vào khối điều trị trên 50 sản phẩm với giá trị trên 102 tỷ đồng, đóng góp hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2014.
Năm 2015	Hoàn thành việc lập dự án xây dựng nhà máy sản xuất thuốc dược liệu và chính thức khởi công vào ngày 05/03/2016.
Năm 2016	Công ty được Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch chứng khoán. Cổ phiếu DTG chính thức được giao dịch trên sàn UPCoM vào ngày 28/02/2017.

### 1.3. Ngành nghề kinh doanh

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	<p>Sản xuất thực phẩm bổ sung, vắc xin, sinh phẩm, mỹ phẩm, chế phẩm, bao bì. Kinh doanh, nhập khẩu và xuất khẩu nguyên liệu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Kinh doanh, nhập khẩu và xuất khẩu thực phẩm bổ sung, vắc xin, sinh phẩm, chế phẩm, bao bì;</li> <li>– Gia công, nhượng quyền, đại lý trong sản xuất kinh doanh dược phẩm, vật tư y tế, thực phẩm bổ sung, vắc xin, sinh phẩm, mỹ phẩm, chế phẩm, nguyên liệu, hóa chất, bao bì, thiết bị sản xuất kinh doanh thuộc ngành y tế;</li> <li>– Sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu thực phẩm chức năng.</li> </ul>	-
2	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh. Chi tiết: Sản xuất mỹ phẩm.	2023
3	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu. Chi tiết: Sản xuất dược phẩm và vật tư y tế.	<b>2100 (Chính)</b>
4	Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh. Chi tiết: Sản xuất các loại rượu thuốc đóng chai các dạng.	1101
5	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng. Chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> <li>– Sản xuất các loại sirô giải khát;</li> <li>– Sản xuất nước tinh khiết đóng chai, đóng bình các dạng.</li> </ul>	1104



STT	Tên ngành	Mã ngành
6	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Kinh doanh, nhập khẩu và xuất khẩu hóa chất.	4669
7	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh. Chi tiết: Kinh doanh thuốc Tây các loại	4772
8	Bán buôn đồ uống. Chi tiết: – Kinh doanh nước tinh khiết đóng chai, đóng bình các dạng; – Kinh doanh các loại sirô giải khát; – Kinh doanh các loại rượu thuốc đóng chai các dạng.	4633
9	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. Chi tiết: – Kinh doanh, nhập khẩu và xuất khẩu dược phẩm và vật tư y tế, thiết bị sản xuất kinh doanh thuộc ngành y tế; – Kinh doanh, nhập khẩu và xuất khẩu mỹ phẩm.	4649

#### 1.4. Chiến lược kinh doanh

##### ➤ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Củng cố thị trường truyền thống và mở rộng thị trường mới ở khắp các khu vực trong cả nước. Công ty trực tiếp tham gia đấu thầu hoặc cho các Công ty đấu thầu vào khối điều trị để bán hàng công ty sản xuất, tạo công việc ổn định cho người lao động. Giữ vững uy tín Công ty trên thị trường.

Đa dạng các sản phẩm, dịch vụ đáp ứng tốt các nhu cầu ngày càng tăng của khách hàng. Tối đa hóa lợi nhuận và mang lại lợi ích thiết thực cho các cổ đông.

##### ➤ Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Sẽ phủ kín thị trường cả nước trước mắt lĩnh vực hàng thầu, tiếp theo là lĩnh vực OTC. Phát triển danh mục sản phẩm dựa theo danh mục thuốc sử dụng cho bệnh viện tập trung nhóm hàng đặc trị có thể thay thế sản phẩm ngoại nhập. Xây dựng xưởng sản xuất thuốc từ dược liệu.

##### ➤ Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty

Với mục tiêu hoạt động là phát triển Công ty luôn gắn liền tinh thần trách nhiệm với môi trường, xã hội, quan tâm đến lợi ích cộng đồng. Tipharco luôn ý thức được vai trò và nghĩa vụ của mình, sau đây là các mục tiêu cụ thể của công ty đối với môi trường và xã hội:

##### ▪ Đối với môi trường

Trong quá trình hoạt động, Công ty luôn chú trọng đến chất lượng sản phẩm sao cho đạt các tiêu chuẩn theo quy định. Đồng thời, Tipharco cũng tự ý thức về việc khai thác và sử dụng nguồn tài nguyên thiên nhiên hợp lý nhằm bảo vệ, phục hồi, giữ cân bằng môi trường sinh thái. Công ty cũng có biện pháp hạn chế các tác nhân gây ô

nhiễm môi trường phát sinh từ các hoạt động sản xuất, chế biến sản phẩm tại các nhà máy.

▪ **Đối với xã hội, cộng đồng**

Đảm bảo chất lượng sản phẩm luôn trong tình trạng ổn định, đạt tiêu chuẩn cho các đại lý phân phối và người tiêu dùng. Nâng cao tinh thần tương thân, tương ái qua các hoạt động từ thiện, quyên góp hỗ trợ các đối tượng khó khăn, chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, đảm bảo công việc và thu nhập ổn định cho cán bộ công nhân viên của Công ty.

## 2. Cơ cấu tổ chức công ty

### Trụ sở chính Công ty:

Địa chỉ: Số 15 đường Đốc Binh Kiều, Phường 2, Tp. Mỹ Tho, Tiền Giang.

Điện thoại: (0273) 3871 817 / (0273) 3872 973 Fax : (0273) 3883 740

### Chi nhánh:

Địa chỉ: Gian L3, Số 134/1 Tô Hiến Thành, Phường 15, Quận 10, Tp. HCM

Điện thoại: (028) 3864 4521

### Công ty con, Công ty liên kết:

Không có

## 3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty

Cơ cấu bộ máy tổ chức quản lý của Công ty gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Công ty, các phòng ban chức năng và các đơn vị trực thuộc, v.v...

### **Đại Hội đồng cổ đông**

Gồm tất cả cổ đông của Công ty, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của công ty, có các quyền và nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty, trong đó có quyền bầu, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

### **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Các thành viên của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra sẽ bỏ phiếu bầu ra Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện pháp luật của công ty. Hội đồng quản trị có quyền bổ nhiệm, bãi nhiệm Tổng giám đốc hay bất kỳ Cán bộ quản lý hoặc người đại diện nào của công ty nếu có cơ sở để Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của công ty. Tuy nhiên, việc bãi nhiệm đó không được trái với các quyền theo hợp đồng của người bị bãi nhiệm (nếu có).

**Ban kiểm soát**

Là những người thay mặt cho các cổ đông kiểm soát toàn bộ hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính của Công ty.

**Ban Tổng Giám Đốc**

Gồm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng công ty.

Tổng Giám đốc công ty là người có quyền điều hành cao nhất trong công ty; trực tiếp chịu trách nhiệm trước hội đồng quản trị về việc tổ chức, quản lý điều hành các hoạt động tác nghiệp hàng ngày của công ty và thi hành các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

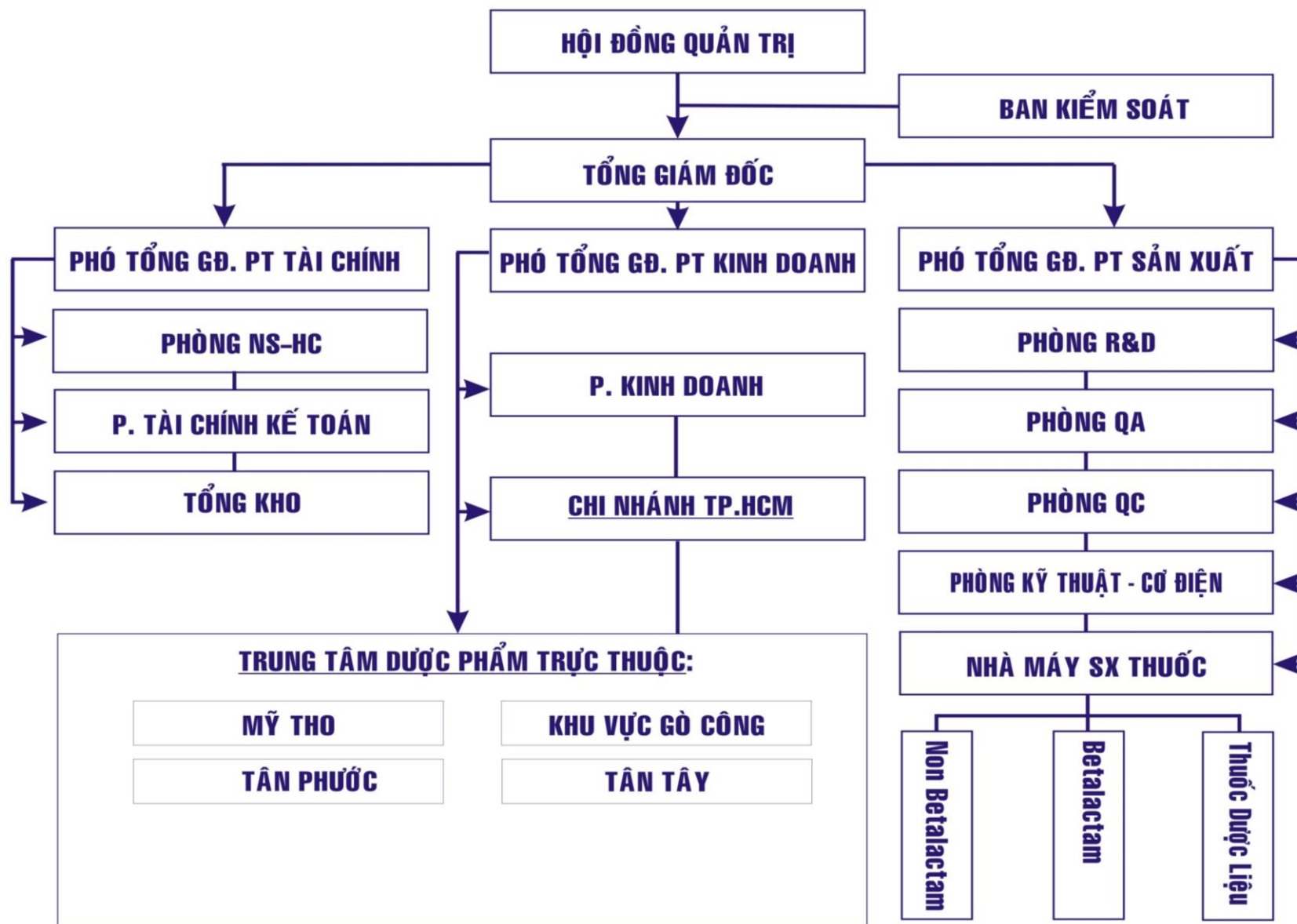
Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng là người giúp việc cho Tổng Giám đốc, được Tổng Giám đốc phân công và ủy nhiệm quản lý, điều hành một hoặc một số lĩnh vực của Công ty; chịu trách nhiệm trực tiếp trước Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị, cổ đông và pháp luật về các phần việc được phân công và ủy nhiệm.

**Các phòng Ban**

Gồm những phòng ban chức năng thực hiện công tác hành chính, kế toán, kinh doanh, lập kế hoạch, hỗ trợ phối hợp với các nhà máy, trung tâm trực thuộc thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công.

**Các nhà máy sản xuất và Trung tâm dược phẩm Trực thuộc**

- Xưởng Betalactam: Sản xuất các sản phẩm tân dược kháng sinh
- Xưởng Non-Betalactam: Sản xuất các sản phẩm tân dược thông thường
- Trung tâm dược phẩm trực thuộc: Kinh doanh sỉ và lẻ các mặt hàng tân dược, đông dược, thực phẩm chức năng,....





#### 4. Danh sách cổ đông

##### 4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của công ty và những người có liên quan

STT	Tên	CMT/ĐKDN	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Huỳnh Thị Nguyên Thủy	062174000002	47D Hoa Lan, P.2, Q. Phú Nhuận, Tp.HCM	810.619	8.106.190.000	23,85%
2	Lê Văn Châu	310013317	2/6C Lý Thường Kiệt, Phường 6, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang	178.512	1.785.120.000	5,25%
3	Công ty TNHH Dược phẩm Đại Việt Á	0301171023	Gian F11-F12-F20 số 134/1 Tô Hiến Thành, Phường 15, Quận 10, TPHCM	780.000	7.800.000.000	22,95%
4	Công ty TNHH Dược phẩm Thiên Khánh	0302558168	Lô D5A Đường số 9, Khu Công Nghiệp Lê Minh Xuân, xã Tân Nhựt, Huyện Bình Chánh, TPHCM	915.600	9.156.000.000	26,95%
<b>Tổng cộng</b>				<b>2.684.731</b>	<b>26.847.310.000</b>	<b>79,00%</b>

*Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty tính đến ngày 22/05/2017.*

Những người có liên quan của các cổ đông lớn nêu trên được liệt kê cụ thể tại văn bản số 73/HĐQT do CTCP Dược phẩm Tipharco ban hành ngày 22/08/2018 (Đính kèm giấy đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng).

##### 4.2. Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ

Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5303000050 được cấp lần đầu ngày 28/02/2006, tính đến nay đã 10 năm hoạt động, do đó quy định về hạn chế chuyển nhượng đối với cổ đông sáng lập không còn hiệu lực (*Căn cứ theo Điều 119 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014*).

##### 4.3. Cơ cấu cổ đông tại ngày 22/05/2017

STT	Họ tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>281</b>	<b>3.397.550</b>	<b>99,98%</b>
	<i>Tổ chức</i>	<i>02</i>	<i>1.695.600</i>	<i>49,90%</i>
	<i>Cá nhân</i>	<i>279</i>	<i>1.701.950</i>	<i>50,08%</i>
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>02</b>	<b>700</b>	<b>0,02%</b>

STT	Họ tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
	<i>Tổ chức</i>	-	-	-
	<i>Cá nhân</i>	02	700	0,02%
<b>III</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	-	-	-
	<b>Tổng cộng</b>	<b>283</b>	<b>3.398.250</b>	<b>100,00%</b>

**5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức phát hành, những công ty mà tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành.**

**5.1. Công ty mẹ của Tổ chức phát hành**

Không có

**5.2. Công ty con của Tổ chức phát hành**

Không có

**5.3. Công ty mà Tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối**

Không có

**5.4. Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức phát hành**

Không có

**6. Quá trình tăng vốn của Công ty**

**Lần thứ 1: tăng vốn điều lệ từ 15.000.000.000 đồng lên 23.250.000.000 đồng**

- Vốn điều lệ trước phát hành: 15.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp tăng thêm: 8.250.000.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành: 23.250.000.000 đồng
- Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động và Phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2014.
- Đối tượng phát hành: Người lao động trong Công ty và Đối tác chiến lược
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Loại cổ phiếu: Phổ thông
- Tỷ lệ số cổ phần dự kiến đăng ký chào bán trên tổng số cổ phần đang lưu hành theo phương án:
  - Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động: 5%
  - Phát hành cổ phiếu riêng lẻ: 50%
- Tổng giá trị đã phát hành theo mệnh giá: **8.250.000.000 đồng**

- Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động: 750.000.000 đồng
- Phát hành cổ phiếu riêng lẻ: 7.500.000.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: **825.000 cổ phiếu**
  - Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động: 75.000 cổ phiếu
  - Phát hành cổ phiếu riêng lẻ: 750.000 cổ phiếu
- Thời điểm báo cáo kết quả phát hành:
  - Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động: 25/11/2014
  - Phát hành cổ phiếu riêng lẻ: 27/12/2014
- Cơ quan chấp thuận phát hành: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo Công văn chấp thuận phát hành cổ phiếu ESOP ngày 26/09/2014, Công văn chấp thuận phát hành riêng lẻ số 6581/UBCK-QLPH ngày 26/11/2014.

**Lần thứ 2: tăng vốn điều lệ từ 23.250.000.000 đồng lên 33.982.500.000 đồng**

- Vốn điều lệ trước phát hành: 23.250.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp tăng thêm: 10.732.500.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành: 33.982.500.000 đồng
- Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động và Phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2016.
- Đối tượng phát hành: Người lao động trong Công ty và Đối tác chiến lược
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Loại cổ phiếu: Phổ thông
- Tỷ lệ số cổ phần dự kiến đăng ký chào bán trên tổng số cổ phần đang lưu hành theo phương án:
  - Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động: 5%
  - Phát hành cổ phiếu riêng lẻ: 41,16%
- Tổng giá trị đã phát hành theo mệnh giá: **10.732.500.000 đồng**
  - Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động: 1.162.500.000 đồng
  - Phát hành cổ phiếu riêng lẻ: 9.570.000.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: **1.073.250 cổ phiếu**
  - Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động: 116.250 cổ phiếu
  - Phát hành cổ phiếu riêng lẻ: 957.000 cổ phiếu
- Thời điểm báo cáo kết quả phát hành:
  - Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động: 07/11/2016

- Phát hành cổ phiếu riêng lẻ: 07/11/2016
- Cơ quan chấp thuận phát hành: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo Công văn chấp thuận phát hành cổ phiếu ESOP số 6510/UBCK-QLCB ngày 27/09/2016. Công văn chấp thuận phát hành riêng lẻ của UBCKNN số 6704/UBCK-QLCB ngày 05/10/2016.

### **Ý kiến kiểm toán về tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất**

Theo báo cáo tình hình sử dụng vốn của Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh Cần Thơ đối với đợt phát hành cổ phiếu *tăng vốn điều lệ từ 23.250.000.000 đồng lên 33.982.500.000 đồng*, thì Công ty kiểm toán nhận thấy CTCP Dược phẩm Tipharco đã thực hiện đúng mục đích của việc tăng vốn điều lệ và sử dụng vốn thu được đúng với phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 18-NQ/ĐHCD ngày 08 tháng 06 năm 2016.

## **7. Hoạt động kinh doanh**

### **7.1. Hoạt động kinh doanh chính của Công ty**

Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco có ngành nghề kinh doanh chính là sản xuất và kinh doanh dược phẩm. Công ty luôn chú trọng việc củng cố thị trường kinh doanh truyền thống và từng bước đã mở rộng thị trường mới ở các khu vực Miền Tây, Miền Đông, Tây Nguyên, Miền Trung và miền Bắc. Thông qua hệ thống các công ty cùng ngành để phát triển bán hàng OTC và đấu thầu, ủy quyền cho đấu thầu vào khối điều trị đạt kết quả cao.

Trong quá trình hoạt động Tipharco có sự sắp xếp, bố trí công tác sản xuất khoa học nhằm nâng cao hiệu quả, tăng năng suất lao động, tiết kiệm nguyên vật liệu, bao bì, điện nước, các chi phí khác để giảm giá thành sản phẩm.

Bên cạnh đó, Công ty cũng không ngừng cải tiến các mẫu mã, đầu tư máy móc thiết bị hiện đại để sản xuất nâng cao chất lượng sản phẩm; nghiên cứu thị trường, hội thảo chuyên đề về nghiên cứu sản xuất, nâng cao chất lượng, thử trương đương sinh học,... Tipharco đã có nhiều sản phẩm đạt các giải thưởng: Hàng Việt tốt chất lượng hoàn hảo, ngôi sao thuốc Việt, Doanh nghiệp thuộc top 100 doanh nghiệp phát triển bền vững năm 2016....

Sản phẩm chính của Công ty hiện nay là thuốc. Các sản phẩm này đều được Cục Quản lý Dược Việt Nam cấp chứng chỉ lưu hành trên toàn quốc, gồm:

- Kháng sinh, kháng nấm, kháng virus, kháng ký sinh trùng: Albendazol 400mg, Amoxicillin 250mg (gói), Amoxicillin 250mg (viên), Amoxicillin 500mg (viên nang màu nâu – vàng), Amoxicillin 500mg (viên nang màu hồng – trắng ngà), Ampicillin 250mg, Ampicillin 500mg, Auclanityl 1g, Auclanityl 625mg, Auclanityl 281,25mg, Cefaclor 125mg, Cefaclor 250mg, Cefadroxil 250mg, Cefadroxil 500mg, Cefalexin 250mg, Cefalexin 500mg, Cefixim 50mg, Cefixim 100mg, Cefixim 100, Cefixim 200, Cefuroxim 125mg, Cefuroxim 250mg, Cefuroxim 500mg, Clarithromycin 500mg, Clindamycin 150mg, Doxycyclin 100mg, Lamivudine 150mg, Mapigyl, Roxithromycin 150mg, Spiramycin 0,75MIU, Spiramycin 1,5MIU, Spiramycin 3MIU, Tetracyclin 500mg, Tiphacipro 500, Tiphaprim 960, Tiphancef, Vantamox 500, Metronidazol 250mg...



- Hệ thần kinh:
  - Giảm đau, hạ sốt: Anacegine, Antigrip F (màu xanh), Antigrip F (màu hồng), Effalgin, Paindol, Paracetamol 500mg (viên nang màu trắng – hồng), Paracetamol 500mg (viên nang màu xanh đậm – xanh nhạt), Tiphadol 325, Tiphadol 500, Tiphadol 650, Tiphadol 80, Diclofenac 75mg, Mefenamic acid 500mg, Meloxicam 7,5mg, Clorpromazin 25mg, Phenobarbital 100mg, Tiphacetam 400, Tiphenesin...
  - Giải lo âu: Dosding...
- Hệ hô hấp: Acdinral, Acetylcystein 200mg (viên), Acetylcystein 200mg (gói), Ambroxol 30mg, Bromhexin 8mg, Dextromethorphan 15mg, Terpin codein, Tiphacold, Salbutamol 2mg...
- Kháng Histamin: Alimemazin 5mg, Cetirizin, Chlorpheniramin 4mg, Tiphades, Tiphallerdin...
- Hệ tiêu hóa, gan mật: Alkasodin, Busmin, Loperamid 2mg, No – panes, Ompral, Spasmapyline, Sorbitol, Tipharan, Papaverin...
- Hệ cơ – xương: Acecontin, Glucosamin sulfat 500mg...
- Vitamin & chất khoáng – bổ dưỡng: Calci D, Magipi Tab, Magnes – B6, Tipha – C, Tiphaneuron, Vitamin B1 250mg, Vitamin B6 250mg, Vitamin C 250mg, Vitamin C 500mg (viên nang màu xanh – xanh), Vitamin C 500mg (viên nang màu tím – xanh), Vitamin C 500mg (viên nang màu nâu – hồng), Vitamin PP 500mg...
- CORTICOSTEROID: Dexamethason 0,5mg, Prednisolon 5mg (viên nén dài màu cam), Prednisolon 5mg (viên nén oval màu hồng), Tiphadeltacil 0,5mg, Tiphapred 5...
- Hệ tim mạch: Captopril 25mg, Neusturon, Rutin C, Tipharel, Tipharmlor...
- Tiểu đường: Metformin 850mg...

### 7.1.1. Sản lượng sản phẩm dịch vụ qua các năm

Sản lượng của một số sản phẩm chính của Công ty trong thời gian qua như sau:

Dạng sản phẩm	Đơn vị tính	Năm 2015	Năm 2016	09 tháng năm 2017
Thuốc viên	Viên	247.759.000	387.627.000	319.522.660
Thuốc cốm, bột	Kg	59.836	59.677	46.619

Nguồn: CTCP Dược Phẩm Tipharco

Năm 2016, sản lượng thuốc viên đạt 387.627.000 viên tăng so với năm 2015. Hiện tại, ngoài các sản phẩm do Công ty sản xuất, Công ty còn kinh doanh thêm các sản phẩm mua bên ngoài. Hàng kinh doanh bao gồm những mặt hàng dược phẩm do Công ty mua từ bên ngoài để đưa vào hệ thống phân phối nhằm đáp ứng nhu cầu khách hàng, giữ vững mối quan hệ với các đại lý và các nhà phân phối.

### 7.1.2. Báo cáo tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh cung cấp dịch vụ của tổ chức phát hành

Nhằm đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh để nâng cao chất lượng sản phẩm, các hoạt động kinh doanh. Trong năm qua Công ty đã đầu tư bổ sung máy móc thiết bị để nâng cao năng lực sản xuất, kiểm tra chất lượng sản phẩm, xây dựng hệ thống phân phối đạt tiêu chuẩn quy định. Vốn đầu tư bổ sung thiết bị sản xuất, thiết bị kiểm tra chất lượng cần thiết trong năm bằng nguồn vốn vay và vốn tự có của Công ty với số tiền hơn 7 tỷ đồng. Máy móc thiết bị tiên tiến được tăng cường trang bị để nâng cao năng suất hoạt động như: máy ép gói, máy sắc ký lỏng, máy đóng gói, máy dán nhãn, máy ép vỉ,...

Trong năm 2016, Công ty có dự án đầu tư Nhà máy sản xuất thuốc từ dược liệu với tổng vốn đầu tư hơn 73 tỷ đồng. Dự án đang xây dựng sắp hoàn chỉnh vào quý II năm 2017 và dự kiến đi vào hoạt động ổn định trong quý III năm 2017. Một số chỉ tiêu về kết quả kinh doanh của Công ty:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Tăng, giảm (%)	09 tháng năm 2017
1	Tổng giá trị tài sản	178.021	195.797	9,99%	255.413
2	Doanh thu thuần	303.767	328.651	8,19%	221.227
3	Giá vốn hàng bán	254.308	255.746	0,57%	158.937
4	Lợi nhuận gộp	49.459	72.904	47,40%	62.290
5	Doanh thu hoạt động tài chính	180	210	16,67%	166
6	Chi phí tài chính	6.101	5.331	-12,62%	3.471
7	Chi phí bán hàng	21.014	27.677	31,71%	24.520
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	15.904	30.138	89,50%	24.558
9	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	6.620	9.970	50,60%	9.907
10	Lợi nhuận khác	580	859	48,10%	592
11	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	7.200	10.829	50,40%	10.499
12	Chi phí thuế TNDN	1.858	2.181	17,38%	2.100
13	Lợi nhuận sau thuế TNDN	5.712	8.647	51,38%	8.399
14	Lãi cơ bản trên một cổ phiếu (đồng)	2.193	2.287	4,29%	2.472

Nguồn: CTCP Dược Phẩm Tipharco

### 7.1.3. Hoạt động Marketing

#### 2.1.2.1. Quảng bá thương hiệu, sản phẩm:

- Tipharco được thành lập từ năm 1976 với tên gọi là Công ty Dược phẩm Tiên Giang. Qua hơn 40 năm hình thành và phát triển, Tipharco từng bước khẳng định giá trị thương hiệu trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh dược phẩm tại thị trường Việt Nam.

- Những năm gần đây, Tipharco đã liên tục nhận được các giải thưởng cao quý như:
  - 2011, 2012 Công ty cũng vinh dự nhận được giải bạc giải thưởng chất lượng Việt Nam do thủ tướng chính phủ trao tặng.
  - Năm 2013 Công ty đạt chứng nhận Nhà cung cấp chất lượng do Viện doanh nghiệp Việt Nam cấp và chứng nhận Doanh nghiệp tin cậy vì người tiêu dùng do hội bảo trợ quyền lợi người tiêu dùng Việt Nam cấp.
  - Năm 2014 sản phẩm Tiphacetam đạt chứng nhận Hàng Việt tốt Dịch vụ hoàn hảo, sản phẩm Cefuroxim 500mg đạt danh hiệu Ngôi sao Thuốc Việt.
  - Năm 2015 sản phẩm Auclanityl 625mg và Auclanityl 1gam đạt chứng nhận “Top 100 sản phẩm vàng thương hiệu Việt hội nhập WTO lần 10 năm 2015”, sản phẩm Chonutri đạt danh hiệu sản phẩm vàng vì sức khỏe cộng đồng.
  - Năm 2016, 2017 sản phẩm Tiphaviga đạt danh hiệu sản phẩm vàng vì sức khỏe cộng đồng.
  - 2015 Công ty đạt danh hiệu làm ăn có hiệu quả đồng bằng Sông Cửu Long.
  - 2016 đạt danh hiệu Doanh nghiệp phát triển bền vững.
  - 2017 được công nhận Doanh nghiệp khoa học công nghệ.
- Nhằm tạo lòng tin và uy tín với khách hàng khi sử dụng sản phẩm do Tipharco sản xuất, công ty đã mạnh dạn đầu tư kinh phí thử nghiệm thành công 9 sản phẩm tương đương sinh học chứng minh hiệu quả điều trị tương đương với thuốc gốc bao gồm: Cefuroxim 250mg, Cefuroxim 500 mg, Cefixim 100mg, Auclanityl 1g, Auclanityl 625, Clarithromycin 500mg, Efflagin, Metformin 850mg, Tiphamlor. Nhờ đó, sản phẩm của Tipharco sản xuất ngày càng được Bác sĩ điều trị và người tiêu dùng tin nhiệm và đánh giá cao góp phần khẳng định giá trị thương hiệu” Tipharco, chất lượng toàn diện vì sức khỏe cộng đồng”.

#### 2.1.2.2. Chính sách bán hàng:

- Công ty luôn chú trọng đến việc xây dựng và cải thiện chính sách bán hàng cho phù hợp với tất cả các đối tượng khách hàng. Ngoài chính sách ưu đãi cho các nhà phân phối, công ty còn xây dựng các chương trình khuyến mãi hàng tháng, quý để gia tăng doanh số.
- Hàng tháng, quý công ty luôn có nhận xét đánh giá tình hình kinh doanh để có những cải tiến cho các tháng sau với mục tiêu gia tăng doanh số bán hàng.
- Một số chương trình khuyến mãi tiêu biểu của công ty:
  - Khuyến mãi bằng quà tặng hoặc sản phẩm do Tipharco sản xuất.
  - Khuyến mãi quà tặng theo doanh số, quay số trúng thưởng.
  - ...

#### 2.1.2.3. Hệ thống phân phối:

Hệ thống phân phối của Tipharco bao gồm: 01 Chi nhánh Tp.HCM, 4 Trung tâm trực thuộc đạt chuẩn GDP, 2 nhà thuốc đạt GPP, 12 quầy thuốc đạt chuẩn GPP và trên 600 đại lý phân phối rộng khắp tỉnh Tiền Giang. Ngoài ra, Tipharco còn liên kết phân phối với các công ty trên cả nước.

#### 7.1.4. Nhân hiệu thương mại



#### 7.1.5. Các hợp đồng đang được thực hiện hoặc đã được ký kết năm 2016, 2017

STT	Khách hàng	Sản phẩm cung cấp	Giá trị (đồng)
1	Sở Y tế Trà Vinh	Cung ứng thuốc tân dược	9.350.904.241
2	Sở Y tế Tp. Hồ Chí Minh	Cung ứng thuốc tân dược	11.402.244.900
3	Bệnh viện đa khoa Huyện Tân Hiệp	Cung ứng thuốc tân dược	3.177.910.000
4	Bệnh viện đa khoa Huyện Vĩnh Thuận	Cung ứng thuốc tân dược	1.992.160.000
5	Bệnh viện đa khoa Huyện Bình Tân	Cung ứng thuốc tân dược	1.349.176.700
6	Bệnh viện đa khoa khu vực Giồng Riềng tỉnh Kiên Giang	Cung ứng thuốc tân dược	2.453.790.000
<b>Tổng cộng</b>			<b>29.726.185.841</b>

*Nguồn: CTCP Dược Phẩm Tipharco*

#### 7.2. Cơ cấu doanh thu thuần qua 02 năm gần nhất

**Bảng 1: Cơ cấu doanh thu thuần qua 02 năm gần nhất (ĐVT: Triệu đồng)**

KHOẢN MỤC	Năm 2015		Năm 2016		09 tháng năm 2017	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
1. DT bán hàng	305.774	100,66%	329.378	100,22%	222.145	100,42
2. DT cung cấp dịch vụ	92	0,03%	-	-	-	-
3. Các khoản giảm trừ doanh thu	-2.099	-0,69%	-727	-0,22%	-919	-0,42%
3.1. Hàng bán bị trả lại	-2.090	-0,69%	-720	-0,22%	-918	-0,42%

KHOẢN MỤC	Năm 2015		Năm 2016		09 tháng năm 2017	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
3.2. Giảm giá hàng bán	-8	0,00%	-7	0,00%	-1	0,00%
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>303.767</b>	<b>100,00%</b>	<b>328.651</b>	<b>100,00%</b>	<b>221.226</b>	<b>100,00%</b>

Nguồn: Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco

Doanh thu thuần của năm 2016 đạt 329 tỷ đồng tăng tương đương 7,69% so với năm 2015. Trong đó, doanh thu hàng công ty sản xuất đạt 268 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 81,41%, tăng 25,03% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu hàng kinh doanh giảm, đạt 61 tỷ tương đương giảm 33,00% cùng kỳ năm trước. Việc giảm dần cơ cấu các sản phẩm mua ngoài trong doanh thu của công ty cho thấy nội lực của Tipharco ngày càng cải thiện.

Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ trong 2 năm qua của Công ty có sự tăng trưởng tốt. Năm 2016, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có nhiều thuận lợi, Tipharco đã tham gia đấu thầu vào khối điều trị trong, ngoài tỉnh, ủy quyền cho đấu thầu hàng công ty sản xuất và trúng thầu vào khối điều trị trên 40 sản phẩm với giá trị trên 80 tỷ đồng. Để đạt được mức tăng trưởng doanh thu trên Công ty đã thực hiện tốt từ công tác sản xuất cho đến kinh doanh. Cụ thể:

- Hoạt động sản xuất: cải tiến quy trình sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm. Thực hiện theo tiêu chuẩn GMP-WHO, GLP, GSP và tiếp tục duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo ISO, tiếp tục đầu tư kinh phí thử tương đương sinh học cho sản phẩm chủ lực, đầu tư máy móc thiết bị hiện đại, công suất cao các dây chuyền sản xuất.
- Hoạt động kinh doanh, bán hàng: Các hoạt động kinh doanh được củng cố có hiệu quả, chất lượng đội ngũ bán hàng và tiếp thị được nâng cao cùng với đó là các chương trình khuyến mãi, chăm sóc khách hàng thiết thực hơn. Mở rộng thị trường tiêu thụ thông qua hệ thống các công ty cùng ngành. Hiện nay, Công ty có 12 quầy thuốc đạt tiêu chuẩn GPP, trên 600 đại lý phân phối rộng khắp tỉnh Tiền Giang cùng với mạng lưới điều phối viên rải đều các tỉnh thành.
- Bên cạnh sự cải tiến nâng cao chất lượng sản phẩm, Công ty còn cải tiến chất lượng phục vụ, xây dựng hệ thống bán buôn, bán lẻ đạt tiêu chuẩn GDP, GPP theo quy định của Ngành Y tế.

### 7.3. Cơ cấu lợi nhuận gộp qua 02 năm gần nhất

**Bảng 2: Cơ cấu lợi nhuận gộp (LNG) qua 02 năm gần nhất (ĐVT: Triệu đồng)**

KHOẢN MỤC	Năm 2015		Năm 2016		09 tháng năm 2017	
	Giá trị	Tỷ trọng/DTT	Giá trị	Tỷ trọng/DTT	Giá trị	Tỷ trọng/DTT
1. LNG bán hàng	49.367	16,25%	72.904	22,18%	62.290	28,16%

KHOẢN MỤC	Năm 2015		Năm 2016		09 tháng năm 2017	
	Giá trị	Tỷ trọng/DTT	Giá trị	Tỷ trọng/DTT	Giá trị	Tỷ trọng/DTT
2. LNG cung cấp dịch vụ	92	0,03%	-	-	-	-
<b>Tổng lợi nhuận gộp</b>	<b>49.459</b>	<b>16,28%</b>	<b>72.904</b>	<b>22,18%</b>	<b>62.290</b>	<b>28,16%</b>

Nguồn: Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco

Lợi nhuận gộp năm 2016 đạt gần 73 tỷ đồng do Công ty thực hiện sắp xếp, bố trí, cơ cấu bộ phận sản xuất phù hợp hoạt động và có hiệu quả, tăng năng suất lao động, tiết kiệm nguyên vật liệu, bao bì, điện nước, các chi phí khác, ... để giảm giá thành sản phẩm.

## 8. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2 năm gần nhất

### 8.1. Những thuận lợi và khó khăn

#### ▪ Khó khăn:

Những năm qua tình hình kinh tế trong nước còn gặp một số khó khăn đối với các doanh nghiệp, tỷ giá ngoại tệ cũng biến động thường xuyên, tình hình cạnh tranh giá cả trên thị trường, trong đấu thầu cung ứng cho khối điều trị, ... làm cho công ty cũng gặp một số khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tình hình giá cả nguyên vật liệu, bao bì tăng, mức lương tối thiểu vùng Nhà nước điều chỉnh tăng từ ngày 01/01/2016 làm các khoản tiền lương, bảo hiểm tăng theo và làm ảnh hưởng lớn đến chi phí đầu vào sản xuất kinh doanh của công ty.

#### ▪ Thuận lợi:

Với sự quyết tâm và thống nhất từ HĐQT, Ban điều hành, toàn thể người lao động phấn đấu vượt qua những khó khăn, đoàn kết để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của Đại hội cổ đông biểu quyết và Hội nghị người lao động thông qua.

Được sự hỗ trợ của các Ban ngành, đoàn thể; các đối tác, đặc biệt là sự tin nhiệm và ủng hộ của khách hàng, khối điều trị trong và ngoài tỉnh luôn tin tưởng và đồng hành cùng sản phẩm của Tipharco sản xuất.

Trong năm qua công ty tham gia đấu thầu vào khối điều trị trong, ngoài tỉnh, ủy quyền cho đấu thầu hàng công ty sản xuất và trúng thầu vào khối điều trị các sản phẩm do Tipharco sản xuất. Từ đó, đảm bảo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động và góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của công ty.

### 8.2. Báo cáo công việc cụ thể ở các mảng hoạt động

#### ▪ Hoạt động kinh doanh

Củng cố thị trường truyền thống và từng bước đã mở rộng thị trường mới ở các khu vực Miền Tây, Miền Đông, Tây Nguyên, Miền Trung và tại Hà Nội, các tỉnh lân cận thông qua hệ thống các công ty cùng ngành để phát triển và đấu thầu, ủy quyền cho đấu thầu vào khối điều trị đạt kết quả cao.



Các hoạt động Marketing được củng cố, xây dựng đội ngũ bán hàng, tiếp thị ngày càng chuyên nghiệp hơn, chương trình khuyến mãi bán hàng, chăm sóc khách hàng thiết thực hơn đã thu hút được khách hàng gắn bó với công ty.

Nhưng quan trọng nhất là sự nâng cao chất lượng sản phẩm, chất lượng phục vụ, xây dựng hệ thống bán buôn, bán lẻ đạt tiêu chuẩn GDP, GPP theo quy định của Ngành Y tế. Quảng bá thương hiệu thông qua các hoạt động hội thảo chuyên đề về giới thiệu sản phẩm.

#### ▪ **Hoạt động sản xuất**

Sắp xếp, bố trí, cơ cấu bộ phận sản xuất phù hợp hoạt động có hiệu quả, tăng năng suất lao động, tiết kiệm nguyên vật liệu, bao bì, điện nước, các chi phí khác,... để giảm giá thành sản phẩm.

Cải tiến các mẫu mã, đầu tư máy móc thiết bị hiện đại để sản xuất nâng cao chất lượng sản phẩm; nghiên cứu thị trường, hội thảo chuyên đề về nghiên cứu sản xuất, nâng cao chất lượng, thử tương đương sinh học,... có nhiều sản phẩm đạt các giải thưởng: Hàng Việt tốt chất lượng hoàn hảo, ngôi sao thuốc Việt.

#### ▪ **Hoạt động nhân sự, tiền lương**

Công tác quản trị nhân sự luôn có vai trò quan trọng, hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, đầu tư cải tạo, tạo môi trường làm việc để phát huy tốt năng lực, trí tuệ của tập thể và cá nhân người lao động, sắp xếp bố trí đúng năng lực của các cá nhân để nâng cao hiệu quả công việc.

Công ty từng bước nâng cao thu nhập thông qua hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh cho người lao động để giữ và thu hút những cán bộ, nhân viên có năng lực hết lòng cống hiến cho sự phát triển của công ty.

Thu nhập người lao động 2016 so với năm trước luôn được quan tâm và đã được nâng từ mức 5,5 triệu lên 7,9 triệu đồng/người tháng.

#### ▪ **Hệ thống quản lý**

Song song áp dụng hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn GPS (GMP, GLP, GSP, GDP, GPP) để đảm bảo chất lượng thuốc sản xuất, phân phối đến người sử dụng ngày càng nâng cao, Công ty còn không ngừng cải tiến nâng cao hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 giúp cho hoạt động của công ty ngày càng hiệu quả hơn.

#### ▪ **Lĩnh vực xây dựng thương hiệu 2016**

- Đạt danh hiệu Thương hiệu uy tín liên tục 7 năm;
- Sản phẩm Auclanityl 625 mg, 1 g đạt cúp vàng thương hiệu hội nhập WTO;
- Sản phẩm Chonutri đạt danh hiệu sản phẩm vàng vì sức khỏe cộng đồng;
- Tipharco đạt danh hiệu Top 100 Thương hiệu Việt bền vững lần II/2015.

#### ▪ **Hoạt động đầu tư phát triển**

Nhằm đáp ứng nhu cầu nâng cao, mở rộng sản xuất kinh doanh để nâng cao chất lượng sản phẩm, hoạt động kinh doanh. Trong năm qua Công ty đã đầu tư bổ sung máy móc thiết bị để nâng cao năng lực sản xuất, kiểm tra chất lượng sản phẩm phục vụ sản xuất. Tổng vốn

đầu tư năm 2016 là 7 tỷ đồng được lấy từ nguồn vốn vay và vốn tự có của Công ty dùng bổ sung thiết bị sản xuất, thiết bị kiểm tra chất lượng cần thiết trong năm.

## 9. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

### ▪ Vị thế của Công ty trong ngành

Tipharco được thành lập năm 1976, qua 40 năm hoạt động và phát triển, đến nay Tipharco đã khẳng định vị thế thương hiệu trên thị trường, với việc nghiên cứu bào chế hơn 150 sản phẩm đạt tiêu chuẩn GMP-WHO, được Cục Quản lý dược – Bộ Y tế cấp phép lưu hành trên toàn quốc.

Thực hiện chiến lược quốc gia về phát triển ngành dược Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, theo đó mục tiêu cụ thể là đến năm 2020 ngành dược phấn đấu sản xuất được 20% nhu cầu nguyên liệu cho sản xuất thuốc trong nước, thuốc sản xuất trong nước chiếm 80% tổng giá trị thuốc sử dụng trong năm, trong đó thuốc từ dược liệu chiếm 30%, Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco đã lập đề án xây dựng nhà máy sản xuất thuốc dược liệu tại cụm công nghiệp Tân Mỹ Chánh (TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang) trên diện tích gần 1,2 ha, vốn đầu tư khoảng 73 tỷ đồng. Khi nhà máy đi vào hoạt động hết công suất sẽ đạt doanh thu khoảng 100 tỷ đồng, nâng tổng doanh thu hàng công ty sản xuất lên trên 300 tỷ đồng mỗi năm.

Việc đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất thuốc từ dược liệu của Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco nằm trong chiến lược mở rộng sản xuất kinh doanh của công ty và theo đúng định hướng chiến lược phát triển của ngành dược Việt Nam nhằm phát huy tiềm năng của ngành dược Việt Nam trong việc sản xuất thuốc có nguồn gốc từ dược liệu nhằm đa dạng hóa sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường, góp phần bình ổn thị trường thuốc đông dược, đồng thời nâng cao giá trị thương hiệu Tipharco.

*Đơn vị tính: Tỷ đồng*

STT	Tên doanh nghiệp	TTS 2016	VĐL 2016	VCSH 2016	DTT 2016	LNST 2016	Tỉ suất LNST/ VCSH
1	Dược Hậu Giang (DHG)	3.946	872	2.894	3.783	713	24,64%
2	Dược phẩm Agimexpharm (AGP)	286	44	100	331	22	21,89%
3	Dược phẩm Imexpharm (IMP)	1.156	289	936	1.010	101	10,81%
4	Dược Cửu Long (DCL)	845	563	657	738	90	13,73%
5	Dược phẩm OPC (OPC)	775	253	544	790	79	14,45%
6	Dược Phẩm Tipharco (DTG)	196	34	67	329	9	12,93%

*Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán của các Công ty*

### ▪ Triển vọng phát triển của ngành

Ngành dược Việt Nam là ngành có tốc độ tăng trưởng mạnh trong tương lai. Doanh số tăng trưởng của thị trường dược dự báo vào khoảng 15%/năm, doanh thu năm 2020 ước đạt 20 tỷ USD. Hiện tại, chi tiêu bình quân đầu người cho y tế tại Việt Nam còn thấp, trong tương lai, chi tiêu cho y tế của người Việt Nam sẽ tăng cao, nguyên nhân chủ yếu có thể kể đến như sau:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế và thu nhập quốc dân cao;
- Sự nâng cao ý thức của người dân về việc bảo vệ sức khỏe;
- Tốc độ đô thị hóa cao, ô nhiễm môi trường và những thói quen ăn uống thiếu khoa học dẫn đến việc gia tăng bệnh tật trong dân cư.

Theo chính sách phát triển ngành dược Việt Nam đến năm 2020, Việt Nam sẽ tiếp tục duy trì các rào cản pháp lý áp dụng với Các tập đoàn dược phẩm nước ngoài bao gồm:

- Hạn chế cấp phép đăng ký nhãn thuốc;
- Không cho phép phân phối trực tiếp thuốc tại Việt Nam;
- Doanh nghiệp dược Việt Nam tiếp tục có lợi thế trong việc đấu thầu cung cấp thuốc cho kênh điều trị. Các quy định về đấu thầu thuốc tại bệnh viện công không bị ràng buộc bởi bất cứ cam kết quốc tế nào (WHO, TPP, AFTA,...) do đây là quy định nội bộ sử dụng nguồn ngân sách nhà nước.

Đây là các yếu tố thuận lợi để các doanh nghiệp dược Việt Nam cạnh tranh với doanh nghiệp dược nước ngoài tại Việt Nam cũng như hàng nhập khẩu.

## 10. Chính sách đối với người lao động

### 10.1. Số lượng và cơ cấu người lao động trong công ty

*Tình hình nhân sự của Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco tính đến 30/09/2017:*

STT	Tính chất phân loại	Năm 2017	Tỷ lệ
<b>A</b>	<b>Theo trình độ</b>	<b>350</b>	<b>100%</b>
1	Trên Đại học	02	0,60%
2	Đại học, cao đẳng	69	19,70%
3	Trung cấp	233	66,57%
4	Công nhân kỹ thuật	26	7,42%
5	Lao động phổ thông	20	5,71%
<b>B</b>	<b>Theo tính chất hợp đồng lao động</b>	<b>350</b>	<b>100%</b>
1	Hợp đồng không thời hạn	221	63,14%
2	Hợp đồng thời vụ (dưới 1 năm)	-	0%
3	Hợp đồng xác định từ 1-3 năm	129	36,86%

*Nguồn: Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco*

### 10.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, chế độ phúc lợi

#### – Chế độ làm việc:

Tất cả lao động ở Công ty đều làm việc theo chế độ hợp đồng lao động. Giờ làm việc tại Công ty là 08 giờ/ngày, tùy theo công việc của từng bộ phận, Công ty bố trí làm việc theo

ca. Các bộ phận sẽ được chấm công thêm giờ nếu cần làm thêm giờ theo yêu cầu công việc.

– **Chính sách tuyển dụng:**

Thực hiện nghiêm túc các bước tuyển dụng với sự tham gia phỏng vấn của lãnh đạo đơn vị, phòng nhân sự hành chính.

– **Đào tạo:**

Thường xuyên đào tạo, cập nhật kiến thức mới, nâng cao tinh thần trách nhiệm, tự tin trong công việc.

– **Công tác đảm bảo an toàn lao động:**

Huấn luyện về công tác an toàn vệ sinh lao động trong sản xuất, huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy, thường xuyên kiểm tra về an toàn vệ sinh lao động và dụng cụ phòng chống cháy nổ đầy đủ.

– **Công tác chăm sóc sức khỏe:**

Tổ chức khám bệnh tổng quát cho nhân viên công ty hàng năm và bồi dưỡng độc hại cho các bộ phận làm việc trong môi trường độc hại.

– **Về chính sách lương thưởng phúc lợi**

Công ty đã xây dựng chính sách tiền lương phù hợp và đảm bảo cho người lao động hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước. Lương được xác định dựa trên trình độ, cấp bậc của người lao động, đảm bảo phù hợp với năng lực và công việc của từng người, khuyến khích cán bộ, nhân viên trong công ty làm việc hăng say, góp phần thúc đẩy hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

– **Mức lương bình quân của 3 năm gần đây:**

- Năm 2014: 5.200.000 đồng/người/tháng
- Năm 2015: 5.500.000 đồng/người/tháng
- Năm 2016: 7.900.000 đồng/người/tháng

### 10.3. Quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động

#### 10.3.1. Đối tượng phát hành, tiêu chuẩn tham gia chương trình

Tiêu chuẩn người lao động của CTCP Dược phẩm Tipharco được tham gia mua ESOP 2017:

- CB-CNV đã ký hợp đồng lao động với CTCP Dược phẩm Tipharco tính đến thời điểm 30/06/2017;
- Có năng lực chuyên môn, hoàn thành tốt công việc đảm trách;
- Đang đảm trách chức danh quản lý, điều hành tại Công ty: Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc; Kế toán trưởng; Trưởng Ban kiểm soát; Trưởng phòng – phó phòng các phòng ban chuyên môn tại công ty; Quản đốc xưởng, Phó quản đốc xưởng, Phó chi nhánh; Trưởng trung tâm; Trưởng kho, Tổ trưởng Tổ IT; Kỹ thuật viên; Tổ trưởng;

### 10.3.2. Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng theo chương trình ESOP 2017

Căn cứ vào trách nhiệm của các vị trí chức danh người lao động đang đảm nhận số cổ phiếu phân phối cho các đối tượng người lao động theo chức danh như sau:

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phần mỗi người được mua
1	Tổng Giám đốc	9.541
2	Phó Tổng Giám đốc	7.630
3	Kế toán trưởng	6.680
4	Trưởng Ban kiểm soát; Trưởng phòng ban; Quản đốc xưởng; Trưởng trung tâm dược phẩm; Trưởng kho	5.728
5	Phó phòng ban; Phó quản đốc xưởng; Phó chi nhánh; Tổ trưởng Tổ IT	3.820
6	Kỹ thuật viên	2.860
7	Tổ trưởng	1.910

Nguồn: Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco

## 11. Chính sách cổ tức

**Bảng 3: Tỷ lệ cổ tức 3 năm gần nhất**

Năm	Tỷ lệ cổ tức đã chi trả	Hình thức	Tình trạng thanh toán
2014	17%	Tiền mặt	Đã hoàn tất
2015	15%	Tiền mặt	Đã hoàn tất
2016	17%	Tiền mặt	Đã hoàn tất

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2014, 2015, 2016

Theo kế hoạch phân phối lợi nhuận 2017 được thông qua trong nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2016 ngày 25/04/2017, CTCP Dược phẩm Tipharco dự kiến sẽ tiếp tục duy trì chi trả cổ tức trong năm tới 2017 bằng tiền mặt với mức 16% VDL.

### Các chính sách liên quan đến chi trả cổ tức

Việc thực hiện chi trả cổ tức tại Công ty luôn tuân thủ theo Điều lệ tổ chức hoạt động và các quy định của pháp luật. Theo đó, Cổ tức trả cho cổ phần phổ thông được trích từ nguồn lợi nhuận giữ lại của Công ty.

Những năm vừa qua, CTCP Dược phẩm Tipharco luôn duy trì chính sách trả cổ tức bằng tiền mặt, thực hiện thanh toán đầy đủ đúng hạn mức cổ tức đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các nghĩa vụ về thuế và nghĩa vụ tài chính khác, cũng như việc trích lập các quỹ luôn được Công ty thực hiện đúng theo quy định trong Điều lệ và pháp luật hiện hành.

## 12. Tình hình tài chính

### 12.1. Báo cáo về vốn điều lệ, vốn kinh doanh và tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh

#### – Báo cáo vốn điều lệ

Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco luôn sử dụng và quản lý vốn góp của cổ đông và vốn kinh doanh theo đúng các quy định của pháp luật và đúng mục đích, quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động công ty. Từ khi thành lập đến nay, Tipharco đã trải qua 02 lần thay đổi vốn điều lệ, thông tin các đợt tăng vốn đã nêu tại mục 6 phần IV của Bản cáo bạch.

#### – Báo cáo tình hình vốn kinh doanh

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/09/2017
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	23.250.000.000	33.982.500.000	33.982.500.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	7.050.000.000	16.128.000.000	16.128.000.000
3	Quỹ đầu tư phát triển	13.232.776.850	14.089.668.510	15.386.785.842
4	LNST chưa phân phối	4.364.414.300	2.657.642.972	8.426.322.145
	<b>Tổng</b>	<b>47.897.191.150</b>	<b>66.857.811.482</b>	<b>73.923.607.987</b>

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2015, 2016 và BCTC 09 tháng năm 2017

### 12.2. Trích khấu hao Tài sản cố định

Tài sản cố định tại công ty được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian cố định ước tính của tài sản và tuân thủ theo quy định của Thông tư 45/2013/TT-BTC (Hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao Tài sản cố định). Thời gian hữu dụng ước tính là thời gian mà tài sản phát huy tác dụng cho sản xuất kinh doanh. Năm 2016, tổng mức khấu hao được trích lập cuối kỳ là 5.808.257.176 đồng.

#### *Thời gian hữu dụng ước tính cho TSCĐ hữu hình tại Công ty như sau:*

Nhà xưởng, vật kiến trúc	: 06 – 50 năm
Máy móc, thiết bị	: 06 – 12 năm
Phương tiện vận tải	: 06 – 12 năm

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2016

Tài sản cố định vô hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính như sau:

Quyền sử dụng đất có thời hạn	: 42 năm
Quyền sử dụng đất vô thời hạn	: Không khấu hao

Nguồn : BCTC đã kiểm toán năm 2016



Công ty đang sở hữu Quyền sử dụng đất số CT04079 do UBND Tỉnh Tiền Giang cấp ngày 02/11/2015 tại thửa đất số 127, tờ bản đồ số 11, diện tích 12.189,6 m<sup>2</sup>, địa chỉ tại Cụm Công nghiệp – Tiểu thủ công nghiệp Tân Mỹ Chánh, Khu phố 04, Phường 09, Thành phố Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang.

### 12.3. Mức lương bình quân

Lương nhân viên bình quân của người lao động trong Công ty trong năm 2016 là 7.900.000 đồng/tháng/người. Công ty thực hiện đầy đủ các quy định về bảo hiểm, các khoản lương, thưởng, phụ cấp. Mức lương bình quân của cán bộ nhân viên công ty là tương đối cao so với mặt bằng chung của các doanh nghiệp trên địa bàn, tuy nhiên, với tốc độ tăng trưởng của công ty hiện tại, mức lương bình quân của cán bộ nhân viên công ty được kỳ vọng sẽ còn gia tăng trong thời gian tới.

### 12.4. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn thanh toán đầy đủ, đúng hạn các khoản nợ vay, cũng như nợ của khách hàng.

### 12.5. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty luôn tuân thủ và thực hiện đúng các khoản nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và các khoản phải nộp nhà nước theo quy định hiện hành.

**Bảng 4. Số dư Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	31/12/2015	31/12/2016	30/09/2017
1	Thuế GTGT đầu ra	48	-	-
2	Thuế tiêu thụ đặc biệt	19	61	9
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	897	1.171	1.573
4	Thuế thu nhập cá nhân	632	718	117
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.596</b>	<b>1.950</b>	<b>1.699</b>

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2015, 2016 và BCTC 09 tháng năm 2017

### 12.6. Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty thực hiện trích lập các quỹ theo quy định tại điều lệ và quy định hiện hành. Quỹ khen thưởng, phúc lợi dùng để khen thưởng cho cá nhân, tập thể có thành tích, đóng góp nổi bật trong quá trình hoạt động và phát triển của Công ty, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất tinh thần của người lao động.

**Bảng 5. Số dư các quỹ**

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	31/12/2015	31/12/2016	30/09/2017
1	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	1.611	3.842	3.038
2	Quỹ Đầu tư phát triển	13.233	14.090	15.387

STT	Nội dung	31/12/2015	31/12/2016	30/09/2017
3	Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	-	1.000	1.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>14.844</b>	<b>18.932</b>	<b>19.425</b>

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2015, 2016 và BCTC 09 tháng năm 2017

## 12.7. Tổng dư nợ vay

**Bảng 6. Tổng nợ vay**

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	31/12/2015	31/12/2016	30/09/2017
<b>1</b>	<b>Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn</b>	<b>77.764</b>	<b>36.259</b>	<b>63.972</b>
1.1	Vay ngân hàng	50.000	4.164	-
1.2	Vay cá nhân	24.698	24.941	33.675
1.3	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn đến hạn trả	3.066	7.154	-
1.4	Vay ngắn hạn	-	-	30.297
<b>2</b>	<b>Vay và nợ thuê tài chính dài hạn</b>	<b>5.236</b>	<b>15.191</b>	<b>59.987</b>
<b>Tổng cộng</b>		<b>83.000</b>	<b>51.450</b>	<b>123.959</b>

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2015, 2016 và BCTC 09 tháng năm 2017

## 13. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

**Bảng 7: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,04	1,26
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,70	0,80
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	73,09%	65,85%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	271,67%	192,86%
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	5,35	5,37
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	1,74	1,76
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,88%	2,63%

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	11,92%	12,93%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	3,21%	4,42%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	2,18%	3,03%

*Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2016*

### Hệ số khả năng thanh toán

Hệ số khả năng thanh toán của Công ty trong năm có sự gia tăng đáng kể, điều này cho thấy khả năng đảm bảo cho các khoản nợ ngắn hạn của Tipharco tiếp tục có sự gia tăng. Trong năm, nợ ngắn hạn đã giảm 9,72% so với năm trước, đạt mức 112,7 tỷ đồng, do Công ty đã trả đi phần lớn nợ ngắn hạn mà mình đã vay phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Bên cạnh đó, tài sản ngắn hạn lại có sự gia tăng 9,23%, đạt mức 142,4 tỷ đồng, nguyên nhân chính do trong năm Tipharco có các khoản tiền ứng trước cho đơn vị thi công Nhà máy mới đang xây dựng, trả trước cho doanh nghiệp cung cấp thiết bị, máy móc mà Công ty đã lựa chọn mua hàng và các khoản phải thu ngắn hạn khách hàng có sự gia tăng. Hàng tồn kho trong năm đã tăng 20,94%, đạt mức 52,1 tỷ đồng, chủ yếu là nguyên liệu, vật liệu dùng cho hoạt động sản xuất kinh doanh được Tipharco nhập về để phục vụ cho các kế hoạch sản xuất và giảm thiểu rủi ro biến động về giá nguyên liệu.

### Hệ số khả năng cơ cấu vốn

Các hệ số cơ cấu vốn chuyển biến theo hướng giảm nợ phải trả, gia tăng tài sản và nguồn vốn điều này được hiểu là sẽ giảm đi rủi ro tài chính cho Công ty trong thời gian tới. Cụ thể nợ phải trả đã giảm 0,91%, đạt mức 128,9 tỷ đồng, chủ yếu do sự giảm đi đáng kể của nợ ngắn hạn. Trong khi đó, tài sản Công ty đã tăng 9,99%, đạt mức 195,8 tỷ đồng nguyên nhân do sự tăng lên của cả tài sản ngắn hạn và tài sản dài hạn. Với việc phát hành thành công 116.250 cổ phiếu cho người lao động và 957.000 cổ phiếu cho các đối tác chiến lược, Công ty đã nâng đáng kể giá trị vốn đầu tư của chủ sở hữu và thặng dư vốn, sự thay đổi này vốn chủ sở hữu đã tăng mạnh 39,59%, đạt mức 66,9 tỷ đồng.

### Hệ số năng lực hoạt động

Các hệ số năng lực hoạt động của Công ty được duy trì và có sự tăng nhẹ. Như vậy, hàng tồn kho đã được tiêu thụ nhanh hơn so với năm trước. Bên cạnh đó, hiệu suất sử dụng tài sản để mang lại doanh thu cũng đã có sự gia tăng.

### Hệ số khả năng sinh lời

Các hệ số khả năng sinh lời trong năm của Công ty đều có sự gia tăng, nguyên nhân chính do lợi nhuận sau thuế và lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh đã tăng mạnh trung bình hơn 50% so với năm trước, lần lượt đạt mức 8,6 tỷ và 10,0 tỷ đồng. Bên cạnh đó, doanh thu thuần, tổng tài sản và vốn chủ sở hữu trong năm cũng đã tăng lên nhưng với tỷ lệ thấp hơn tỷ lệ gia tăng của lợi nhuận. Như vậy, với việc hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh và giữ vững sự tăng trưởng về lợi nhuận Tipharco đã nâng các hệ số khả năng sinh lời của mình lên đáng kể.

## 14. Tình hình công nợ hiện nay

## 14.1. Các khoản phải thu của Công ty

Bảng 8. Các khoản phải thu

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/09/2017
<b>I</b>	<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>56.791</b>	<b>71.849</b>	<b>78.519</b>
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	57.079	62.954	65.930
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	1.042	11.521	15.454
3	Phải thu ngắn hạn khác	522	516	277
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-1.852	-3.142	-3.142
<b>II</b>	<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>256</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
1	Phải thu dài hạn khác	256	-	-
	<b>Tổng cộng</b>	<b>57.047</b>	<b>71.849</b>	<b>78.519</b>

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2016 và BCTC 09 tháng năm 2017

## 14.2. Các khoản nợ của Công ty

Bảng 9. Nợ phải trả

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/09/2017
<b>I</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>124.887</b>	<b>112.748</b>	<b>120.502</b>
1	Phải trả người bán ngắn hạn	35.984	52.616	24.122
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	2.947	3.635	3.513
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.596	1.950	1.699
4	Phải trả người lao động	4.304	13.670	23.241
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	-	280	-
6	Phải trả ngắn hạn khác	681	496	916
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	77.764	36.259	63.973
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.611	3.842	3.038
<b>II</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>5.236</b>	<b>16.191</b>	<b>60.987</b>
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	5.236	15.191	59.987
2	Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	-	1.000	1.000
	<b>Tổng</b>	<b>130.123</b>	<b>128.939</b>	<b>181.489</b>

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2016 và BCTC 09 tháng năm 2017

## 15. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng

### 15.1. Hội đồng quản trị

- Cơ cấu Hội đồng quản trị

STT	Họ tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Phạm Quang Bình	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	TV HĐQT điều hành
2	Trần Thị Tám	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD	TV HĐQT điều hành
3	Phạm Trung Nghĩa	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành
4	Huỳnh Thị Nguyên Thủy	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành
5	Nguyễn Văn Tám	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành

- Các tiểu ban của HĐQT: *Công ty không thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT.*
- Sơ yếu lý lịch Hội đồng quản trị

### ÔNG PHẠM QUANG BÌNH – CHỦ TỊCH HĐQT KIÊM TỔNG GIÁM ĐỐC

- Ngày tháng năm sinh : 06/06/1954
- Nơi sinh : Bình Định
- CMND/Hộ chiếu : 310663953 cấp ngày 08/09/2006 tại CA. Tiền Giang
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 1/12 Đường Học Lạc, KP 7, P.8, Mỹ Tho, Tiền Giang
- Trình độ chuyên môn : Dược sĩ Đại Học
- Nơi công tác hiện nay : CTCP Dược phẩm Tipharco
- Chức vụ hiện nay : Chủ tịch HĐQT Kiêm Tổng Giám đốc CTCP Dược phẩm Tipharco
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác : Không
- Số cổ phần cá nhân sở hữu : 112.996 cổ phiếu – 3,33% VDL
- Số cổ phần đại diện sở hữu : Không
- Số cổ phần của người có liên quan : Bà Nguyễn Thị Nên – Vợ - 2.600 cổ phiếu chiếm 0,08% VDL

- *Quá trình công tác*
  - Từ năm 1973 – năm 1979 : Học tại Trường Đại học Y Dược Tp.HCM
  - Từ tháng 05/1980 – tháng 11/1980 : Kỹ thuật viên phân xưởng chế biến trực thuộc CT Dược & Vật Tư Y Tế Tiền Giang
  - Từ tháng 12/1980 – tháng 12/1989 : Trưởng phân xưởng chế biến trực thuộc CT Dược & Vật Tư Y Tế Tiền Giang
  - Từ tháng 01/1990 – tháng 03/1993 : Phó quản đốc xưởng chế biến trực thuộc CT Dược & Vật Tư Y Tế Tiền Giang
  - Từ tháng 04/1993 – tháng 09/1999 : Phó phòng Kỹ thuật Kiểm nghiệm CT Dược & Vật Tư Y Tế Tiền Giang
  - Từ tháng 09/1999 – tháng 05/2010 : Phó Tổng Giám đốc CTCP Dược phẩm Tipharco
  - Từ tháng 06/2010 – tháng 03/2011 : Tổng Giám đốc CTCP Dược phẩm Tipharco
  - Từ tháng 04/2011 – nay : Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Dược phẩm Tipharco
- Khen thưởng : Huân chương lao động hạng 3
- Các khoản nợ công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không
- Thù lao và lợi ích khác : Theo quy định của Công ty

### BÀ TRẦN THỊ TÁM – THÀNH VIÊN HĐQT KIÊM PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

- Ngày tháng năm sinh : 11/04/1965
- Nơi sinh : Tân Hương, Châu Thành, Tiền Giang
- CMND/Hộ chiếu : 310595943 cấp ngày 17/11/2006 tại CA. Tiền Giang
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 234/3 Lê Thị Hồng Gấm, Khu phố 9, Phường 6, Mỹ Tho, Tiền Giang
- Trình độ chuyên môn : Dược sĩ Đại Học chuyên khoa 1



- Nơi công tác hiện nay : CTCP Dược phẩm Tipharco
- Chức vụ hiện nay : Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc CTCP Dược phẩm Tipharco
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác : Không
- Số cổ phần cá nhân sở hữu : 159.064 cổ phiếu – 4,68% VDL
- Số cổ phần đại diện sở hữu : Không
- Số cổ phần của người có liên quan : Không
- *Quá trình công tác*
  - Từ năm 1988 – năm 1991 : Làm việc tại Phòng Y Tế - Châu Thành - Tiền Giang
  - Từ năm 1991 – năm 1994 : Phó Chủ nhiệm Hiệu thuốc Châu Thành
  - Từ năm 1994 – năm 2003 : Trưởng Trung Tâm Dược phẩm Châu Thành
  - Từ năm 2003 – năm 2004 : Phó Phòng kế hoạch CT Dược & Vật Tư Y Tế Tiền Giang
  - Từ năm 2004 – tháng 06/2010 : Trưởng Phòng kinh doanh CTCP Dược phẩm Tipharco
  - Từ tháng 06/2010 – nay : Phó Tổng Giám đốc CTCP Dược phẩm Tipharco
  - Từ năm 2011 – nay : Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc CTCP Dược phẩm Tipharco
- Khen thưởng : Không
- Các khoản nợ công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không
- Thù lao và lợi ích khác : Theo quy định của Công ty

### ÔNG PHẠM TRUNG NGHĨA – THÀNH VIÊN HĐQT

- Ngày tháng năm sinh : 01/01/1952
- Nơi sinh : Tiền Giang
- CMND/Hộ chiếu : 082052000010 cấp ngày 07/01/2016 tại CA. Tp.HCM
- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 109 Ba Tháng Hai, P.11, Q.10, TP.HCM
- Trình độ chuyên môn : Đại Học Hóa Sinh
- Nơi công tác hiện nay : CTCP Dược phẩm Tipharco
- Chức vụ hiện nay : Thành viên HĐQT CTCP Dược phẩm Tipharco
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác : TV HĐQT CTCP Dược phẩm TW25;  
Chủ tịch HĐQT CT TNHH Dược phẩm Đại Việt Á;  
Chủ tịch HĐQT CTCP Phạm Gia Hưng.
- Số cổ phần cá nhân sở hữu : Không
- Số cổ phần đại diện sở hữu : 780.000 cổ phiếu – 22,95% VĐL – Đại diện vốn góp của CT TNHH Dược phẩm Đại Việt Á
- Số cổ phần của người có liên quan : Ông Phạm Trung Hòa – Con - 17.800 cổ phiếu chiếm 0,52% VĐL
- *Quá trình công tác*
  - Từ năm 1994 – nay : Chủ tịch HĐQT CT TNHH Dược phẩm Đại Việt Á
  - Từ năm 2001 – nay : Thành viên HĐQT CTCP Dược phẩm TW25
  - Từ năm 2006 – 2016 : Chủ tịch HĐQT CTCP Dược phẩm Euvipharm - TV Tập đoàn Valeant
  - Từ năm 2006 – nay : Thành viên HĐQT CTCP Dược phẩm Tipharco
  - Từ năm 2007 – nay : Chủ tịch HĐQT CTCP Phạm Gia Hưng
- Khen thưởng : Không
- Các khoản nợ công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không
- Thù lao và lợi ích khác : Theo quy định của Công ty

### BÀ HUỖNH THỊ NGUYỄN THỦY – THÀNH VIÊN HĐQT

- Ngày tháng năm sinh : 08/11/1974
- Nơi sinh : Kon Tum

- CMND/Hộ chiếu : 062174000002 cấp ngày 13/09/2016 tại CA.Tp. HCM
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 47D Hoa Lan, P.2, Q. Phú Nhuận, Tp.HCM
- Trình độ chuyên môn : Dược sĩ Đại Học
- Nơi công tác hiện nay : CTCP Dược phẩm Tipharco
- Chức vụ hiện nay : Thành viên HĐQT CTCP Dược phẩm Tipharco
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác : Chủ Tịch HĐQT kiêm Giám đốc CTCP Dược Vật Tư Y Tế Kon Tum
- Số cổ phần cá nhân sở hữu : 810.619 cổ phiếu – 23,85% VDL
- Số cổ phần đại diện sở hữu : Không
- Số cổ phần của người có liên quan : Huỳnh Thị Nguyễn Bình – Em ruột – 30.000 cổ phiếu – 0,88% VDL
- *Quá trình công tác*
  - Từ năm 1993 – năm 1998 : Học tại Đại học Y Dược Tp.Hồ Chí Minh – Khoa Dược
  - Từ năm 1999 – năm 2003 : Làm việc tại Bệnh viện đa khoa Tỉnh Kon Tum – Khoa Dược
  - Từ năm 2004 – năm 2006 : Làm việc tại CTCP Dược TW Medipharco Tenamyd – Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh
  - Từ năm 2006 – nay : Thành viên HĐQT CTCP Dược phẩm Tipharco
  - Từ năm 2007 - nay : Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc CTCP Dược Vật Tư Y Tế Kon Tum
- Khen thưởng : Không
- Các khoản nợ công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không
- Thù lao và lợi ích khác : Theo quy định của Công ty

**ÔNG NGUYỄN VĂN TÁM – THÀNH VIÊN HĐQT**

- Ngày tháng năm sinh : 15/07/1964
- Nơi sinh : Long An
- CMND/Hộ chiếu : 024302938 cấp ngày 03/11/2004 tại CA. Tp. Hồ Chí Minh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 632 Bà Hạt – Phường 6 – Quận 10 – TP.HCM
- Trình độ chuyên môn : Cao Đẳng Marketing
- Nơi công tác hiện nay : CTCP Dược phẩm Tipharco
- Chức vụ hiện nay : Thành viên HĐQT CTCP Dược phẩm Tipharco
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác : Giám đốc CT TNHH Dược phẩm Thiên Khánh
- Số cổ phần cá nhân sở hữu : Không
- Số cổ phần đại diện sở hữu : 915.600 cổ phiếu – 26,95% VDL – Đại diện phần vốn góp của CT TNHH Dược phẩm Thiên Khánh
- Số cổ phần của người có liên quan : Không
- *Quá trình công tác*
  - Từ năm 1995 – năm 2000 : Nhân viên Xí nghiệp Dược phẩm Long An
  - Từ năm 2001 – năm 2005 : Phụ trách cửa hàng giới thiệu sản phẩm Xí nghiệp Dược phẩm MeBiPhar
  - Từ năm 2005 – nay : Giám đốc CT TNHH Dược phẩm Thiên Khánh
  - Từ năm 2006 – nay : Thành viên HĐQT CTCP Dược phẩm Tipharco
- Khen thưởng : Không
- Các khoản nợ công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không
- Thù lao và lợi ích khác : Theo quy định của Công ty

## 15.2. Ban kiểm soát

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Dương Thị Thúy Liễu	Trưởng BKS
2	Trần Thị Thu Vân	Thành viên
3	Trần Hoàng Quân	Thành viên

- Sơ yếu lý lịch Ban kiểm soát

### BÀ DƯƠNG THỊ THÚY LIỄU – TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

- Ngày tháng năm sinh : 01/01/1986
- Nơi sinh : Châu Thành - Tiền Giang
- CMND/Hộ chiếu : 311881372 cấp ngày 10/08/2016 tại CA. Tiền Giang
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Tân Hòa, Tân Hội Đông, Châu Thành, Tiền Giang
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế Toán
- Nơi công tác hiện nay : CTCP Dược phẩm Tipharco
- Chức vụ hiện nay : Trưởng BKS CTCP Dược phẩm Tipharco
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác : Không
- Số cổ phần cá nhân sở hữu : 300 cổ phiếu – 0,01% VDL
- Số cổ phần đại diện sở hữu : Không
- Số cổ phần của người có liên quan : Không
- Quá trình công tác*
  - Từ tháng 10/2004 – tháng 10/2007 : Học tại Trường Đại học Tiền Giang
  - Từ tháng 11/2007 – tháng 10/2008 : Kế toán tổng hợp tại CTCP Đầu Tư Xây Dựng Viễn Thông Hoàng Hưng
  - Từ 01/08/2009 – 24/03/2011 : Nhân viên kế toán tại Trung tâm Dược phẩm Mỹ Tho thuộc CTCP Dược phẩm Tipharco

- Từ 25/03/2011 – nay : Trưởng BKS CTCP Dược phẩm Tipharco
- Khen thưởng : Không
- Các khoản nợ công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không
- Thù lao và lợi ích khác : Theo quy định của Công ty

### BÀ TRẦN THỊ THU VÂN – THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

- Ngày tháng năm sinh : 18/08/1982
- Nơi sinh : Mỹ Tho – Tiền Giang
- CMND/Hộ chiếu : 311665170 cấp ngày 29/08/2012 tại CA. Tiền Giang
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Bình Phong A, Tân Mỹ Chánh, Mỹ Tho, Tiền Giang
- Trình độ chuyên môn : Dược sĩ Trung học
- Nơi công tác hiện nay : CTCP Dược phẩm Tipharco
- Chức vụ hiện nay : Thành viên BKS CTCP kiêm Tổ trưởng Tổ vật tư thuộc Phòng kinh doanh của Dược phẩm Tipharco
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác : Không
- Số cổ phần cá nhân sở hữu : 600 cổ phiếu – 0,02% VDL
- Số cổ phần đại diện sở hữu : Không
- Số cổ phần của người có liên quan : Ông Nguyễn Văn Kha – Chồng - 2.000 cổ phiếu chiếm 0,06% VDL
- *Quá trình công tác*
  - Từ năm 1998 – năm 2000 : Học tại Trường THPT Tân Mỹ Chánh
  - Từ năm 2001 – năm 2003 : Học tại Trường Trung học Y Tế Tiền Giang
  - Từ 25/09/2003 – 30/11/2015 : Nhân viên Phòng kinh doanh CTCP Dược phẩm Tipharco



- Từ 01/12/2015 – nay : Tổ trưởng Tổ vật tư thuộc Phòng kinh doanh CTCP Dược phẩm Tipharco
- Từ 25/03/2011 – nay : Thành viên BKS CTCP Dược phẩm Tipharco
- Khen thưởng : Không
- Các khoản nợ công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không
- Thù lao và lợi ích khác : Theo quy định của Công ty

### ÔNG TRẦN HOÀNG QUÂN – THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

- Ngày tháng năm sinh : 25/07/1979
- Nơi sinh : Châu Thành – Tiền Giang
- CMND/Hộ chiếu : 311535730 cấp ngày 28/12/2011 tại CA. Tiền Giang
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Tân Hương, Châu Thành, Tiền Giang
- Trình độ chuyên môn : Dược sĩ Đại Học
- Nơi công tác hiện nay : CTCP Dược phẩm Tipharco
- Chức vụ hiện nay : Thành viên BKS CTCP Dược phẩm Tipharco  
Trưởng Phòng đảm bảo chất lượng CTCP Dược phẩm Tipharco
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác : Không
- Số cổ phần cá nhân sở hữu : 4.300 cổ phiếu – 0,13% VDL
- Số cổ phần đại diện sở hữu : Không
- Số cổ phần của người có liên quan : Không
- *Quá trình công tác*
  - Từ năm 1998 – năm 2001 : Học tại Trường Trung học Y Tế Tiền Giang
  - Từ 26/07/2001 – 16/09/2007 : Nhân viên bán hàng Tại Trung tâm mua bán thuốc Châu Thành, Tiền Giang

- Từ 17/09/2007 – 30/08/2011 : Học Dược sĩ Đại học
- Từ 01/09/2011 – 28/02/2012 : Nhân viên sản xuất CTCP Dược phẩm Tipharco
- Từ 01/03/2012 – 14/04/2013 : Kỹ thuật viên Xưởng sản xuất CTCP Dược phẩm Tipharco
- Từ 15/04/2013 – 31/03/2014 : Phó Phòng đảm bảo chất lượng CTCP Dược phẩm Tipharco
- Từ 01/04/2014 – nay : Trưởng Phòng đảm bảo chất lượng CTCP Dược phẩm Tipharco
- Từ năm 2012 – nay : Thành viên BKS CTCP Dược phẩm Tipharco
- Khen thưởng : Không
- Các khoản nợ công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không
- Thù lao và lợi ích khác : Theo quy định của Công ty

### 15.3. Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Phạm Quang Bình	Chủ Tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
2	Trần Thị Tám	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
3	Lê Văn Châu	Phó Tổng Giám đốc
4	Đặng Thị Xuân Quyên	Phó Tổng Giám đốc
5	Lê Thị Mỹ Tiên	Kế toán Trưởng

#### ▪ Sơ yếu lý lịch Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng

Sơ yếu lý lịch Ông Phạm Quang Bình và Bà Trần Thị Tám vui lòng xem thông tin tại mục Sơ yếu lý lịch Hội đồng quản trị.

#### ÔNG LÊ VĂN CHÂU – PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

- Ngày tháng năm sinh : 10/01/1955
- Nơi sinh : Tiền Giang
- CMND/Hộ chiếu : 310013317 cấp ngày 31/07/2015 tại CA. Tiền Giang
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh

- Địa chỉ thường trú : 2/6C, Lý Thường Kiệt, P.6, Tp Mỹ Tho Tiền Giang
- Trình độ chuyên môn : Trung cấp Kế toán
- Nơi công tác hiện nay : CTCP Dược phẩm Tipharco
- Chức vụ hiện nay : Phó Tổng Giám đốc CTCP Dược phẩm Tipharco
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác : Không
- Số cổ phần cá nhân sở hữu : 178.512 cổ phiếu – 5,25% VDL
- Số cổ phần đại diện sở hữu : Không
- Số cổ phần của người có liên quan : Không
- *Quá trình công tác*
  - Từ năm 1974 – năm 1975 : Học viên Trường Dược Tá của Ty Y Tế Tỉnh Mỹ Tho
  - Từ năm 1975 – năm 1976 : Nhân viên phòng bào chế Ty Y Tế Tỉnh Mỹ Tho
  - Từ năm 1976 – năm 1979 : Nhân viên Sản xuất của Xí nghiệp Dược phẩm Tiền Giang
  - Từ năm 1979 – năm 1981 : Học viên Trường Bồi Túc Văn Hóa cấp II – III tỉnh Tiền Giang
  - Từ năm 1981 – năm 1983 : Học viên Trường Tài chính – Kế toán IV Tp.HCM
  - Từ năm 1983 – năm 2003 : Phó Phòng kế toán CT Dược & VTYT Tiền Giang
  - Từ năm 2003 – năm 2006 : Kế toán trưởng CT Dược & VTYT Tiền Giang
  - Từ năm 2006 – năm 2008 : Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng CTCP Dược phẩm Tipharco
  - Từ năm 2008 – năm 2011 : Thành viên HĐQT, Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng CTCP Dược phẩm Tipharco
  - Từ năm 2011 – năm 2015 : Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc tài chính CTCP Dược phẩm Tipharco
  - Từ năm 2016 – nay : Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc tài chính CTCP Dược phẩm Tipharco
- Khen thưởng : Không

- Các khoản nợ công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không
- Thù lao và lợi ích khác : Theo quy định của Công ty

### BÀ ĐẶNG THỊ XUÂN QUYÊN – PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

- Ngày tháng năm sinh : 19/02/1978
- Nơi sinh : Mỹ Tho - Tiền Giang
- CMND/Hộ chiếu : 311531212 cấp ngày 01/08/2015 tại CA. Tiền Giang
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 656 Ấp Bắc, P.5, Tp Mỹ Tho Tiền Giang
- Trình độ chuyên môn : Dược sĩ Đại Học
- Nơi công tác hiện nay : CTCP Dược phẩm Tipharco
- Chức vụ hiện nay : Phó Tổng Giám đốc CTCP Dược phẩm Tipharco
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác : Không
- Số cổ phần cá nhân sở hữu : 18.465 cổ phiếu – 0,54% VDL
- Số cổ phần đại diện sở hữu : Không
- Số cổ phần của người có liên quan : Không
- *Quá trình công tác*
  - Từ 09/03/2002 – 24/05/2003 : Nhân viên Xưởng Nonbetalactam CT Dược và Vật Tư Y Tế Tiền Giang
  - Từ 25/05/2003 – 31/10/2004 : Nhân viên Phòng Nghiên cứu phát triển (RD) CT Dược và Vật Tư Y Tế Tiền Giang
  - Từ 01/11/2004 – 31/07/2005 : Phó Phòng Nghiên cứu phát triển (RD) CT Dược và Vật Tư Y Tế Tiền Giang
  - Từ 01/08/2005 – 15/04/2013 : Trưởng Phòng đảm bảo chất lượng (QA) CTCP Dược phẩm Tipharco
  - Từ 15/04/2013 – nay : Phó Tổng Giám đốc CTCP Dược phẩm Tipharco
- Khen thưởng : Không

- Các khoản nợ công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không
- Thù lao và lợi ích khác : Theo quy định của Công ty

### BÀ LÊ THỊ MỸ TIÊN – KẾ TOÁN TRƯỞNG

- Ngày tháng năm sinh : 1978
- Nơi sinh : Chợ Gạo - Tiền Giang
- CMND/Hộ chiếu : 311482508 cấp ngày 14/09/2011 tại CA. Tiền Giang
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Thạnh Hòa, An Thạnh Thủy, Chợ Gạo, Tiền Giang
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Nơi công tác hiện nay : CTCP Dược phẩm Tipharco
- Chức vụ hiện nay : Kế toán trưởng CTCP Dược phẩm Tipharco
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác : Không
- Số cổ phần cá nhân sở hữu : 9.421 cổ phiếu – 0,28% VDL
- Số cổ phần đại diện sở hữu : Không
- Số cổ phần của người có liên quan : Không
- *Quá trình công tác*
  - Từ năm 1999 – năm 2003 : Nhân viên kế toán CT Dược và Vật Tư Y Tế Tiền Giang
  - Từ năm 2003 – năm 2012 : Phó Phòng kế toán CTCP Dược phẩm Tipharco
  - Từ năm 2012 – nay : Kế toán trưởng CTCP Dược phẩm Tipharco
- Khen thưởng : Không
- Các khoản nợ công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty : Không
- Thù lao và lợi ích khác : Theo quy định của Công ty

## 16. Tài sản

Giá trị tài sản cố định theo báo cáo tài chính tại 30/09/2017

**Bảng 10: Tài sản cố định của Công ty tại ngày 30/09/2017**

Đơn vị tính: Triệu đồng

Tài sản	31/12/2016		Giá trị còn lại /Nguyên giá (%)	30/09/2017		Giá trị còn lại /Nguyên giá (%)
	Nguyên giá	Giá trị còn lại		Nguyên giá	Giá trị còn lại	
<b>1. Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>70.706</b>	<b>30.138</b>	<b>42,62%</b>	<b>73.592</b>	<b>29.453</b>	<b>40,02%</b>
-Nhà cửa, vật kiến trúc	14.706	8.778	59,69%	14.706	8.508	57,85%
-Máy móc, thiết bị	42.961	18.606	43,31%	45.847	18.834	41,08%
-Phương tiện vận tải, truyền dẫn	13.039	2.754	21,12%	13.039	2.111	16,19%
<b>2. Tài sản cố định thuê tài chính</b>	<b>2.322</b>	<b>1.384</b>	<b>59,60%</b>	<b>2.322</b>	<b>1.107</b>	<b>47,67%</b>
<b>3. Tài sản cố định vô hình</b>	<b>11.013</b>	<b>11.013</b>	<b>100,00%</b>	<b>8.229</b>	<b>8.229</b>	<b>100,00%</b>
-Quyền sử dụng đất	11.013	11.013	100,00%	8.229	8.229	100,00%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 và BCTC 09 tháng năm 2017

Công ty thuê thiết bị sản xuất theo hợp đồng thuê tài chính số 2014-00078-000 ngày 29 tháng 07 năm 2014 với thời hạn thuê tài chính là 03 năm. Đến cuối giai đoạn thuê của hợp đồng thuê, Công ty có quyền lựa chọn mua lại những thiết bị này với giá 23.215.107 VNĐ (trương đương 1% giá thuê). Thiết bị thuê được dùng để đảm bảo cho nghĩa vụ thanh toán tiền.

Công ty đang sở hữu Quyền sử dụng đất số CT04079 do UBND Tỉnh Tiền Giang cấp ngày 02/11/2015 tại thửa đất số 127, tờ bản đồ số 11, diện tích 12.189,6 m<sup>2</sup>, địa chỉ tại Cụm Công nghiệp – Tiểu thủ công nghiệp Tân Mỹ Chánh, Khu phố 04, Phường 09, Thành phố Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang.

**Bảng 11: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	31/12/2015	31/12/2016	30/09/2017
1	Xây dựng nhà xưởng mới	1.549	9.899	55.867
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.549</b>	<b>9.899</b>	<b>55.867</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015, 2016 và BCTC 09 tháng năm 2017

## 17. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Bảng 12: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016		Năm 2017	
		Thực hiện	Kế hoạch	So với TH 2016	
Doanh thu thuần	Đồng	328.650.748.101	349.000.000.000	106,19%	
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	8.647.448.879	8.800.000.000	101,76%	
Vốn điều lệ	Đồng	33.982.500.000	53.982.500.000	158,85%	
LNST / Doanh thu thuần	%	2,63%	2,52%	-	
LNST / Vốn điều lệ	%	25,45%	16,30%	-	
Cổ tức	%	17%	16%	-	

Nguồn: CTCP Dược phẩm Tipharco

(\*) Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco xây dựng kế hoạch kinh doanh cho từng năm và được ĐHCĐ thường niên hằng năm thông qua.

**Các căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức mà Công ty đã xây dựng:**

- Tập trung phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển để phục vụ lâu dài của công ty.
- Mở rộng và phát triển mạng lưới phân phối, duy trì các Trung tâm dược phẩm, nhà thuốc đạt tiêu chuẩn GDP, GPP theo đúng quy định.
- Củng cố, nâng cao mạng lưới tiếp thị để thực hiện các hoạt động Marketing: chăm sóc khách hàng, quảng bá nhóm sản phẩm mới, củng cố và tăng trưởng nhóm sản phẩm chủ lực.
- Quản lý chặt chẽ chi phí, nâng cao ý thức tiết kiệm trong các hoạt động sản xuất kinh doanh để giảm chi phí đầu vào; sắp xếp, cải tiến hợp lý trong dây chuyền sản xuất để tăng năng suất lao động.
- Không ngừng cải tiến để nâng cao chất lượng, mẫu mã, nhóm sản phẩm phục vụ khối điều trị và thị trường.
- Đầu tư phát triển:

Công ty sẽ tiếp tục đầu tư bổ sung một số thiết bị thật cần thiết phục vụ 2 nhà máy Beta và NonBeta. Đầu tư các hệ thống phụ trợ cho nhà máy dược liệu: Hệ thống xử lý nước RO; Hệ thống xử lý nước thải, Hệ thống báo cháy tự động.

Dự báo trong năm 2017 sẽ còn gặp những khó khăn do tác động từ bên ngoài, chính sách của nhà nước,... nhưng với sự phấn đấu, quyết tâm của toàn thể người lao động, với định hướng đúng hướng của HĐQT, sự điều hành quản lý của Ban Tổng Giám đốc, công ty sẽ



phần đầu vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.

### **18. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức**

Dưới góc độ của tổ chức tư vấn, Công ty cổ phần chứng khoán FPT – Chi nhánh Hồ Chí Minh đã thu thập các thông tin, tiến hành các nghiên cứu phân tích và đánh giá cần thiết về hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco cũng như các lĩnh vực kinh doanh mà Công ty đang triển khai. Chúng tôi nhận thấy rằng, Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco là một trong những doanh nghiệp hoạt động có hiệu quả trong ngành, với đội ngũ cán bộ công nhân viên lành nghề và Ban lãnh đạo có bản lĩnh, năng động trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh đã tạo cho Công ty có vị thế trên thị trường. Đồng thời, dựa trên kết quả kinh doanh của năm vừa qua cũng như các năm trước đó, năng lực hoạt động của Công ty và triển vọng sắp tới của ngành và nền kinh tế; chúng tôi cho rằng kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trong năm tới của Công ty là phù hợp và khả thi nếu như không có những biến động bất thường và bất khả kháng tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn, dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có chọn lọc và dựa trên lý thuyết về tài chính chứng khoán mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư.

### **19. Thời hạn dự kiến đưa cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường có tổ chức**

Hiện nay, cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco đã được chính thức giao dịch tại sàn giao dịch Upcom. Do đó, căn cứ phương án phát hành đã được Đại hội cổ đông thường niên năm tài chính 2016 thông qua, sau khi hoàn tất đợt phát hành, Hội đồng quản trị công ty sẽ thực hiện các thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký giao dịch bổ sung chứng khoán tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (UPCoM) đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu mới phát hành theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

### **20. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành**

Không có.

### **21. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu chào bán**

Không có.

## V. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN

### 1. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

### 2. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

### 3. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán: 2.000.000 cổ phần

#### 3.1. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 169.909 cổ phiếu, chiếm 5,00% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành.
- Giá phát hành: 14.000 đồng/cổ phiếu.
- Nguyên tắc xác định giá: Được trình bày tại Phần 4 Mục V Bản cáo bạch.
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 1.699.090.000 đồng
- Tổng khối lượng vốn huy động dự kiến: 2.378.726.000 đồng
- Đối tượng phát hành: ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty xác định các tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng. *Theo đó, Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết số 64/HĐQT ngày 22/08/2017 thông qua quy chế nội bộ về việc phát hành cổ phiếu theo chương trình chọn lựa người lao động 2017 và Danh sách người lao động được tham gia chương trình ESOP 2017.*
- Mục đích phát hành: Tạo sự gắn bó lâu dài giữa người lao động với Công ty, nâng cao tinh thần làm việc và sức cống hiến của người lao động, nhằm đóng góp cho sự phát triển của Công ty;
- Phương thức phát hành: Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP).
- Hạn chế chuyển nhượng: Phần vốn góp thêm này của người lao động sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 100% trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
- Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành: Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Quyền mua cổ phần và Chuyển nhượng quyền mua: Người lao động theo chương trình ESOP không thực hiện quyền mua cổ phiếu thì được chuyển nhượng quyền mua của mình cho người lao động khác có tên trong danh sách người lao động đã được lựa chọn phân phối quyền mua theo chương trình ESOP và chỉ được chuyển nhượng một lần (người lao động nhận chuyển nhượng quyền mua thì không được chuyển nhượng cho người thứ ba). Thời gian chuyển nhượng và cách thức tiến hành sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị lên kế hoạch thực hiện.
- Phương án xử lý cổ phần chưa chào bán hết: Số lượng cổ phần chưa chào bán hết theo dự kiến, sẽ được ĐHCĐ ủy quyền HĐQT chào bán cho người lao động khác sao cho

không thấp hơn mức giá chào bán cho người lao động theo chương trình ESOP là 14.000 đồng/cổ phiếu.

### 3.2. Chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư

- Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 1.474.431 cổ phiếu
- Giá chào bán thấp nhất dự kiến: 19.000 đồng/cổ phiếu.
- Giá chào bán cao nhất dự kiến: 19.000 đồng/cổ phiếu.
- Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá: 14.744.310.000 đồng
- Tổng khối lượng vốn huy động dự kiến: 28.014.189.000 đồng
- Tỷ lệ số cổ phiếu đăng ký chào bán thêm/tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 43,39%
- Mục đích phát hành: Huy động nguồn vốn, bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Đối tượng phát hành:

*Tiêu chuẩn nhà đầu tư được tham gia chương trình phát hành cổ phiếu riêng lẻ như sau:*

- Nhà đầu tư là tổ chức, cá nhân trong nước;
  - Có đủ năng lực tài chính;
  - Có mong muốn gắn bó lâu dài và hỗ trợ cho sự phát triển của Công ty.
- Tên đối tượng phát hành:

STT	Họ và tên	Số CCCD/ Mã số DN	SLCP đang sở hữu	Tỷ lệ (%)	SLCP phát hành thêm	SLCP sở hữu sau phát hành	Quan hệ với HDQT/BKS/B ĐH
1	Công ty TNHH Dược phẩm Thiên Khánh	0302558168	915.600	26,95	538.680	1.454.280	Giám đốc Công ty TNHH Dược phẩm Thiên Khánh hiện là TV HĐQT tại CTCP Dược phẩm Tipharco.
2	Công ty TNHH Dược phẩm Đại Việt Á	0301171023	780.000	22,95	458.890	1.238.890	Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH Dược phẩm Đại Việt Á hiện là TV HĐQT tại CTCP Dược phẩm Tipharco.

STT	Họ và tên	Số CCCD/ Mã số DN	SLCP đang sở hữu	Tỷ lệ (%)	SLCP phát hành thêm	SLCP sở hữu sau phát hành	Quan hệ với HDQT/BKS/B ĐH
3	Huỳnh Thị Nguyễn Thùy	062174000002	810.619	23,85	476.861	1.287.480	TV HDQT
<b>Tổng cộng</b>			<b>2.506.219</b>	<b>73,75</b>	<b>1.474.431</b>	<b>3.980.650</b>	<b>-</b>

(\*) Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành theo BCTC kiểm toán năm 2016 bằng 3.398.250 cổ phiếu.

- Nguyên tắc xác định giá: Được trình bày tại Phần 4 Mục V Bản cáo bạch.
- Hạn chế chuyển nhượng: Phần vốn góp thêm này của đối tác chiến lược sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 100% trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) và cổ phiếu không phân phối hết: Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) và cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến sẽ được ĐHĐCĐ ủy quyền HDQT chào bán cho các đối tượng khác sao cho giá chào bán cho các đối tượng khác (tổ chức, cá nhân trong nước) theo quyết định cụ thể của Hội đồng quản trị nhưng phải lớn hơn hoặc bằng 19.000 đồng/cổ phiếu.

### 3.3. Chào bán cổ phiếu ra công chúng (thông qua hình thức đấu giá công khai cho các nhà đầu tư bên ngoài)

- Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 355.660 cổ phiếu
- Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá: 3.556.600.000 đồng
- Tỷ lệ số cổ phiếu đăng ký chào bán thêm/tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 10,47%
- Phương thức chào bán: Đấu giá công khai tại Công ty cổ phần chứng khoán FPT – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.
- Giá khởi điểm đấu giá: Được trình bày tại Phần 4 Mục V Bản cáo bạch.
- Tổng khối lượng vốn huy động dự kiến: 7.113.200.000 đồng
- Mục đích chào bán:
  - Huy động nguồn vốn, bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty;
  - Mở rộng khả năng để các đối tượng công chúng có khả năng tài chính, kinh nghiệm kinh doanh tham gia góp vốn và trở thành cổ đông của công ty.
- Đối tượng chào bán: Tổ chức, cá nhân trong nước đủ điều kiện theo quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phiếu của Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco.

- Ủy quyền cho HĐQT phối hợp cùng đơn vị tư vấn là Công ty cổ phần chứng khoán FPT – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng và ban hành Quy chế bán đấu giá cổ phiếu theo đúng các quy định của Pháp luật hiện hành.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco phối hợp cùng đơn vị tư vấn là Công ty cổ phần chứng khoán FPT – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh thành lập Hội đồng Bán đấu giá; đồng thời tiến hành thực hiện các thủ tục có liên quan để thực hiện hoàn tất việc chào bán cổ phiếu ra công chúng bằng hình thức Đấu giá công khai cổ phiếu của Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco.
- Xử lý cổ phiếu không bán hết sau đấu giá: Ủy quyền cho HĐQT chào bán cho các đối tượng khác (tổ chức, cá nhân trong nước), với giá bán không thấp hơn giá đấu thành công thấp nhất hoặc giá khởi điểm (trong trường hợp không có nhà đầu tư tham gia đấu giá) và không tiếp tục tổ chức đấu giá.
- Điều khoản chuyển nhượng:
  - Cổ phiếu phát hành thêm thông qua việc đấu giá thành công không bị hạn chế chuyển nhượng.
  - Số cổ phiếu không bán hết sau đấu giá ủy quyền cho HĐQT chào bán cho các đối tượng khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng theo qui định của pháp luật trong thời hạn 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

#### 4. Phương pháp tính giá

##### 4.1. Nguyên tắc xác định giá khởi điểm phát hành cổ phiếu phát hành năm 2017

Nguyên tắc xác định giá chào bán được tính theo giá trung bình (có tính đến trọng số) của 02 phương pháp sau:

- Phương pháp so sánh chỉ số giá cổ phiếu/thu nhập mỗi cổ phần P/E (gọi tắt là phương pháp so sánh P/E).
- Phương pháp so sánh chỉ số giá cổ phiếu trên/ giá trị sổ sách mỗi cổ phần P/BV (gọi tắt là phương pháp P/BV).

##### 4.1.1. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2016

$$\begin{aligned}
 \text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2016} &= \text{Số lượng cổ phiếu đã phát hành} - \text{Cổ phiếu quỹ} \\
 &= 3.398.250 - 0 = 3.398.250 \text{ cổ phiếu}
 \end{aligned}$$

##### 4.1.2. Giá trị sổ sách

Giá trị sổ sách của cổ phiếu tại thời điểm 31/12/2016 theo BCTC kiểm toán năm 2016:

$$\begin{aligned}
 \text{Giá trị sổ sách cổ phần} &= \frac{\text{Vốn chủ sở hữu - Tài sản vô hình}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}} = \frac{66.857.811.482 - 0}{3.398.250} = 19.674 \text{ đồng/CP}
 \end{aligned}$$

#### 4.1.3. Một số chỉ tiêu cơ bản của những doanh nghiệp cùng ngành năm 2016

STT	Tên doanh nghiệp	ĐVT	P/E	P/B
1	CTCP Dược Hậu Giang	Lần	14,1	3,4
2	CTCP Dược phẩm Imexpharm	Lần	17,9	1,7
3	CTCP Dược phẩm Agimexpharm	Lần	5,2	1,1
4	CTCP Dược phẩm Cửu Long	Lần	14,7	2,0
5	CTCP Dược phẩm OPC	Lần	14,0	2,1
<b>Bình quân</b>		<b>Lần</b>	<b>13,2</b>	<b>2,1</b>

Nguồn: FPTIS tổng hợp

#### 4.2. Phương pháp so sánh P/E

Phương pháp này dựa trên thu nhập ước tính từ 31/12/2015 đến 31/12/2016 của DTG và hệ số giá trên thu nhập (P/E) bình quân của các công ty cùng ngành đang niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Chi tiêu	ĐVT	Số liệu
Lợi nhuận sau thuế tại thời điểm 31/12/2016 (a)	Đồng	8.647.448.879
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2016 (b)	Đồng	2.968.531.547
Lợi ích phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông (c) = (a) – (b)	Đồng	5.678.917.332
Số lượng cổ phiếu bình quân lưu hành 31/12/2016 (d)	cổ phiếu	2.483.006
Thu nhập trên 01 cổ phiếu năm 2016 (c)/(d)	Đồng/cổ phiếu	2.287
Hệ số bình quân P/E của ngành	Lần	13,2
<b>Giá cổ phiếu dự kiến theo phương pháp so sánh P/E</b>	<b>Đồng/cổ phiếu</b>	<b>30.188</b>

#### 4.3. Phương pháp so sánh P/BV

Phương pháp này dựa trên giá trị sổ sách ngày 31/12/2016 của DTG và hệ số giá trên giá trị sổ sách (P/BV) bình quân của các công ty cùng ngành đang niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Chi tiêu	ĐVT	Số liệu
Giá trị sổ sách ngày 31/12/2016 (a)	Đồng	19.674
Hệ số bình quân P/BV của ngành (b)	Lần	2,1
<b>Giá cổ phiếu dự kiến theo phương pháp P/BV (a)*(b)</b>	<b>Đồng/cổ phiếu</b>	<b>41.315</b>

#### 4.4. Kết luận

Phương pháp	Giá cổ phiếu	Tỷ trọng
Phương pháp so sánh P/E	30.188	50%
Phương pháp so sánh P/BV	41.315	50%
<b>Trung bình gia quyền</b>	<b>35.752</b>	<b>-</b>

Theo kết quả tính toán ở trên, giá cổ phiếu bình quân của Công ty là **35.752 đồng/cổ phần**. Tham khảo giá thị trường của một số công ty cùng ngành và tính đến yếu tố thận trọng, cổ phiếu sau khi phát hành thêm, Hội đồng quản trị thông qua giá chào bán cổ phiếu của Công ty như sau:

- Giá chào bán cổ phiếu ESOP năm 2017 : **14.000 đồng/cổ phiếu** (Căn cứ thực tế thị trường chứng khoán và mục tiêu giữ chân cán bộ chủ chốt, khuyến khích người lao động đủ tiêu chuẩn lựa chọn mua cổ phiếu).
- Giá chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2017 : **19.000 đồng/cổ phiếu** (Căn cứ theo thực tế thỏa thuận với các nhà đầu tư được nêu tên trong Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông năm tài chính 2016 thông qua).
- Giá khởi điểm đấu giá công khai cho các nhà đầu tư bên ngoài năm 2017 : **20.000 đồng/cổ phiếu** (Tạo cơ hội sở hữu cổ phiếu DTG cho nhà đầu tư có mong muốn gắn bó lâu dài và hỗ trợ cho sự phát triển của Công ty).

#### 5. Phương thức phân phối

- Đối với cổ đông đã lưu ký: Đăng ký mua cổ phiếu và tham khảo bản cáo bạch tại công ty chứng khoán, nơi đã mở tài khoản.
- Đối với cổ đông chưa lưu ký: Đăng ký mua cổ phiếu và tham khảo bản cáo bạch tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco – Địa chỉ: Số 15 đường Đốc Bình Kiều, Phường 2, Tp. Mỹ Tho, Tiền Giang.
- Đối với cổ phiếu chào bán theo phương thức đấu giá: Nhà đầu tư thực hiện thủ tục đăng ký đấu giá tại CTCP Chứng khoán FPT – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh.

#### 6. Thời gian phân phối cổ phiếu

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày có giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Lịch trình phân phối cổ phiếu phát hành được thực hiện theo trình tự như sau:



STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Thực hiện
1	Nhận Giấy phép đăng ký chào bán cổ phiếu của UBCK	D	DTG, FPT
2	Công bố thông tin theo qui định	D đến D + 7	DTG, FPT
3	Thông báo chốt danh sách cổ đông được thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm.	D+3 đến D+18	DTG
4	Chuyển nhượng quyền mua ( nếu có)	D + 18 đến D + 34	DTG, FPT
5	Đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu	D + 18 đến D + 40	Nhà đầu tư
6	Thực hiện bán và phân bổ số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết (nếu có)	D + 42 đến D + 52	DTG
7	Báo cáo kết quả phát hành và nộp hồ sơ đăng ký chứng khoán bổ sung	D + 53 đến D + 60	DTG
8	Hoàn tất thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung	D + 80	DTG
9	CBTT Thay đổi số lượng cổ phiếu đang lưu hành	D + 81	DTG

(Ghi chú: D được tính theo ngày làm việc và lịch trình phân phối cổ phiếu sẽ được thông báo chính thức sau khi công ty nhận được giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.)

## 7. Đăng ký mua cổ phiếu

### Thời hạn:

Thời hạn đăng ký quyền mua và nộp tiền:

- Chào bán theo chương trình lựa chọn người lao động: Theo thông báo của Công ty.
- Chào bán riêng lẻ cho nhà đầu tư: Theo thông báo của Công ty.
- Chào bán ra công chúng theo phương thức đấu giá: Thực hiện theo quy chế đấu giá do Công ty cổ phần Chứng khoán FPT – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh và Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco xây dựng.

### Phương thức thanh toán:

Thanh toán bằng tiền mặt/chuyển khoản theo tài khoản của Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco cung cấp.

### Chuyển giao cổ phiếu:

Trong vòng 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán, tổ chức phát hành phải có trách nhiệm chuyển giao cổ phiếu cho người mua.

### Quyền lợi người mua cổ phiếu:

- Chào bán theo chương trình lựa chọn người lao động: Theo quyết định của HĐQT về tiêu chuẩn lựa chọn người lao động tham gia chương trình phát hành ESOP 2017.
- Chào bán riêng lẻ cho nhà đầu tư: Danh sách nhà đầu tư được ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2016 thông qua.
- Chào bán ra công chúng theo phương thức đấu giá: được quyền đăng ký mua cổ phần theo quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phiếu của Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharo.

**Số lượng cổ phiếu đặt mua tối thiểu:** 01 cổ phần

### 8. Phương thức thực hiện quyền

#### ➤ **Điều kiện thực hiện quyền:**

- Đối với cổ phiếu chào bán cho người lao động: Theo quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động năm 2017 được Hội đồng quản trị thông qua.
- Đối với cổ phiếu chào bán riêng lẻ cho nhà đầu tư: Nhà đầu tư có thể mua toàn bộ hoặc mua một phần số lượng cổ phần chào bán theo quyền mua được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2016 thông qua.
- Đối với cổ phiếu chào bán theo phương thức đấu giá: Thực hiện theo quy chế đấu giá do Công ty cổ phần Chứng khoán FPT – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh và Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco xây dựng.

#### ➤ **Thời gian thực hiện quyền:** Theo thông báo cụ thể từ Công ty.

#### ➤ **Tỷ lệ thực hiện quyền:**

- Đối với cổ phiếu chào bán cho người lao động: Theo quyết định của Hội đồng quản trị số 64/HĐQT ngày 22/08/2017.
- Đối với cổ phiếu chào bán riêng lẻ cho nhà đầu tư: Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2016.
- Đối với cổ phiếu chào bán theo phương thức đấu giá: Thực hiện theo quy chế đấu giá do Công ty cổ phần Chứng khoán FPT – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh và Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco xây dựng.

#### ➤ **Phương pháp tính và đền bù thiệt hại trong trường hợp không thực hiện được quyền:**

Trong trường hợp Người lao động, Nhà đầu tư có tên trong Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2016 được quyền mua cổ phiếu phát hành riêng lẻ, Nhà đầu tư tham gia đấu giá không thực hiện quyền mua cổ phiếu, các vấn đề có liên quan được ủy quyền cho Hội đồng quản trị giải quyết.

#### ➤ **Các điều khoản khác liên quan đến quyền lợi của người sở hữu quyền mua cổ phần:**

##### **Đối với cổ phiếu chào bán cho người lao động:**

Người lao động theo chương trình ESOP không thực hiện quyền mua cổ phiếu thì được chuyển nhượng quyền mua của mình cho người lao động khác có tên trong danh sách

người lao động đã được lựa chọn phân phối quyền mua theo chương trình ESOP và chỉ được chuyển nhượng một lần (người lao động nhận chuyển nhượng quyền mua thì không được chuyển nhượng cho người thứ ba). Thời gian chuyển nhượng và cách thức tiến hành sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị lên kế hoạch thực hiện.

Số lượng cổ phần chưa chào bán hết theo dự kiến, sẽ được ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT chào bán cho người lao động khác sao cho không thấp hơn mức giá chào bán cho người lao động theo chương trình ESOP là 14.000 đồng/cổ phiếu.

**Đối với cổ phiếu chào bán riêng lẻ cho nhà đầu tư:**

Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) và cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến sẽ được ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT chào bán cho các đối tượng khác sao cho giá chào bán cho các đối tượng khác (tổ chức, cá nhân trong nước) theo quyết định cụ thể của Hội đồng quản trị nhưng phải lớn hơn hoặc bằng 19.000 đồng/cổ phiếu.

**Đối với cổ phiếu chào bán theo phương thức đấu giá:**

Cổ phiếu không bán hết sau đấu giá ủy quyền cho HĐQT chào bán cho các đối tượng khác (tổ chức, cá nhân trong nước), với giá bán không thấp hơn giá đấu thành công thấp nhất hoặc giá khởi điểm (trong trường hợp không có nhà đầu tư tham gia đấu giá) và không tiếp tục tổ chức đấu giá.

Kết thúc thời gian thực hiện quyền, nếu quyền mua không được thực hiện một phần hoặc toàn bộ, tất cả các quyền lợi liên quan đến quyền mua sẽ đương nhiên chấm dứt và tổ chức phát hành không phải thanh toán cho người sở hữu quyền bất cứ một khoản chi phí nào, cũng như không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trong việc không thực hiện quyền của cổ đông.

**Các cam kết của Công ty**

Đối với việc xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết, Công ty xin cam kết thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 9 của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung tại Khoản 7 Điều 1 Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2015.

Công ty xin cam kết thực hiện phân phối cổ phiếu theo đúng quy định tại Khoản 2 Điều 189 Luật Doanh nghiệp 2014: Công ty con không được đầu tư góp vốn, mua cổ phần của công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được cùng nhau góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo lẫn nhau.

Công ty xin cam kết đảm bảo tỷ lệ phát hành theo đúng phương án đã được ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2016 Công ty thông qua tại Nghị quyết số 60-NQ/ĐHĐCĐ ngày 25/04/2017.

## **9. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài**

Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện nay của Công ty không quy định cụ thể giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài. Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài mà chưa có quy định cụ thể về sở hữu nước ngoài, theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định 60/2015/NĐ-CP về bổ sung Điều 2a sau Điều 2 của Nghị định 58/2012/NĐ-CP thì được áp dụng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 49%. Tuy

nhiên, vì Công ty hiện đang có ngành nghề phân phối dược phẩm nên tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty theo quy định sẽ là 0%.

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 22/05/2017, Công ty có 02 cổ đông nước ngoài sở hữu cổ phần của Công ty là 700 cổ phần chiếm 0,02% vốn điều lệ. Do đây là yếu tố lịch sử, Công ty không quản lý được việc nhà đầu tư nước ngoài đặt mua cổ phiếu trên sàn chứng khoán. Vì vậy, ở đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng này, công ty cam kết thực hiện các biện pháp cần thiết nhằm không làm gia tăng tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của nhà đầu tư nước ngoài tại công ty. Theo đó phương án phát hành cổ phiếu của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua có nêu rõ đối tượng được mua cổ phiếu của đợt phát hành chỉ bao gồm các nhà đầu tư tổ chức, cá nhân trong nước.

#### 10. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng

- Toàn bộ số lượng cổ phần mới được phát hành theo chương trình chọn lựa người lao động 2017 (ESOP 2017) sẽ hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ thời điểm hoàn tất việc phát hành.
- Phần vốn góp thêm của đối tác chiến lược trong đợt chào bán riêng lẻ sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 100% trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
- Cổ phiếu chào bán ra công chúng theo phương thức đấu giá không bị hạn chế chuyển nhượng.

#### 11. Các loại thuế có liên quan

- Theo luật định thuế Thu nhập doanh nghiệp là 20%.
- Thuế Giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ: Tùy từng mặt hàng cụ thể chịu thuế suất thuế GTGT là 5% và 10%.
- Thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập cá nhân và một số loại thuế khác tuân thủ luật thuế hiện hành.

#### 12. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu

Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành này sẽ được chuyển vào tài khoản phong tỏa do công ty mở tại ngân hàng theo thông tin chi tiết như sau:

- Tên chủ tài khoản: **Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco**
- Số tài khoản: **71010.000.716.348**
- Ngân hàng: **Ngân Hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Tiền Giang.**

## VI. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

### 1. Mục đích chào bán

- **Đối với cổ phiếu chào bán cho người lao động:** Tạo sự gắn bó lâu dài giữa người lao động với Công ty, nâng cao tinh thần làm việc và sức cống hiến của người lao động, nhằm đóng góp cho sự phát triển của Công ty.
- **Đối với cổ phiếu chào bán riêng lẻ cho nhà đầu tư:** Huy động nguồn vốn, bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- **Đối với cổ phiếu chào bán theo phương thức đấu giá:**
  - Huy động nguồn vốn, bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty;
  - Mở rộng khả năng để các đối tượng công chúng có khả năng tài chính, kinh nghiệm kinh doanh tham gia góp vốn và trở thành cổ đông của công ty.

### 2. Phương án khả thi

Không có.

## VII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

### 1. Kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm tài chính 2016 thông qua ngày 25/04/2017, số vốn dự kiến thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

– **Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán:**

- Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động: 169.909 cổ phiếu
- Chào bán riêng lẻ cho nhà đầu tư: 1.474.431 cổ phiếu
- Chào bán cổ phiếu ra công chúng theo phương thức đấu giá: 355.660 cổ phiếu

– **Giá chào bán dự kiến:**

- Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động: 14.000 đồng/cổ phiếu
- Chào bán riêng lẻ cho nhà đầu tư: 19.000 đồng/cổ phiếu
- Chào bán cổ phiếu ra công chúng theo phương thức đấu giá: Giá khởi điểm đấu giá 20.000 đồng/cổ phiếu

– **Tổng khối lượng vốn huy động dự kiến: 37.506.115.000 đồng (Theo giá chào bán dự kiến)**

- Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động: 2.378.726.000 đồng
- Chào bán riêng lẻ cho nhà đầu tư: 28.014.189.000 đồng
- Chào bán cổ phiếu ra công chúng theo phương thức đấu giá: 7.113.200.000 đồng

– **Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của công ty. Cụ thể như sau:**

STT	Kế hoạch sử dụng vốn phát hành	Số tiền (đồng)
1	Mua nguyên vật liệu sản xuất thuốc	33.000.000.000
2	Mua hàng hóa là thành phẩm	4.506.115.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>37.506.115.000</b>

- **Trường hợp không huy động đủ số tiền dự kiến phát hành, Hội đồng quản trị công ty sẽ chủ động cân đối lại nguồn vốn sao cho hợp lý hoặc đưa ra một phương án xử lý thích hợp.**

### 2. Phương án xử lý trong trường hợp không huy động đủ nguồn vốn

Nguồn vốn huy động qua đợt chào bán tùy thuộc vào biến động của nền kinh tế, biến động ngành Dược nói chung và thị trường chứng khoán. Do vậy trong trường hợp không huy động

đủ số tiền dự kiến phát hành, Hội đồng quản trị Công ty sẽ chủ động cân đối lại nguồn vốn sao cho hợp lý hoặc đưa ra một phương án xử lý thích hợp.



**VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN****1. Tổ chức phát hành****CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO**

Địa chỉ : Số 15 đường Đốc Bình Kiều, Phường 2, Tp. Mỹ Tho, Tiền Giang

Điện thoại : (0273) 3871 817 / (0273) 3872 973 Fax: (0273) 3883 740

Website : [www.tipharco.com.vn](http://www.tipharco.com.vn)

**2. Tổ chức kiểm toán****CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM – CN CẦN THƠ**

Địa chỉ : A1-28, đường số 6, Khu dân cư Công An Khu vực Thạnh Lợi, Phường Phú Thứ, Quận Cái Răng, TP. Cần Thơ

Điện thoại : (0292) 3827 888 Fax: (0292) 3823 209

Website : <http://pkf.afcvietnam.vn>

**3. Tổ chức tư vấn****CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT – CN TP. HỒ CHÍ MINH**

Địa chỉ : Tầng 3, Tòa nhà 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : (028) 6290 8686 Fax: (028) 6291 0607

Website : [www.fpts.com.vn](http://www.fpts.com.vn)

**IX. PHỤ LỤC**

- 1. Phụ lục I** : Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
- 2. Phụ lục II** : Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị
- 3. Phụ lục III** : Điều lệ công ty
- 4. Phụ lục IV** : BCTC kiểm toán năm 2015, 2016 và BCTC 09 tháng năm 2017
- 5. Phụ lục V** : Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được của đợt chào bán gần nhất
- 6. Các phụ lục khác.**

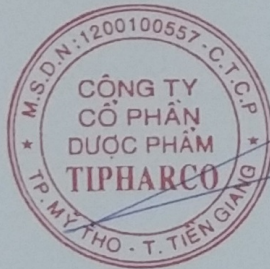


X. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH, TỔ CHỨC TƯ VẤN

Tiền Giang, ngày 12 tháng 12 năm 2017

**TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC**



**PHẠM QUANG BÌNH**

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

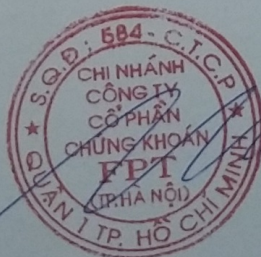
**DƯƠNG THỊ THÚY LIỄU**

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**

**LÊ THỊ MỸ TIÊN**

**TỔ CHỨC TƯ VẤN  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT - CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**GIÁM ĐỐC PHÒNG TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP**



**LÊ QUANG NGỌC THANH**